ĐẢNG BỘ TỈNH SƠN LA
ĐẢNG ỦY XÃ MƯỜNG BÚ
*
Số …… BC/ĐU
(Dự thảo)

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Mường Bú, ngày tháng 7 năm 2025

TĂNG CƯỜNG XÂY DỰNG ĐẢNG, HỆ THỐNG CHÍNH TRỊ TRONG SẠCH, VỮNG MẠNH, GẦN DÂN, SÁT DÂN; PHÁT HUY DÂN CHỦ, SỨC MẠNH ĐẠI ĐOÀN KẾT CÁC DÂN TỘC; ĐẨY MẠNH ĐỔI MỚI SÁNG TẠO, CHUYỂN ĐỔI SỐ; BẢO ĐẢM QUỐC PHÒNG, AN NINH; HUY ĐỘNG MỌI NGUỒN LỰC XÂY DỰNG XÃ MƯỜNG BÚ PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

(Báo cáo chính trị của Ban chấp hành Đảng bộ trình Đại hội Đại biểu Đảng bộ xã Mường Bú lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 – 2030)

Đại hội đại biểu Đảng bộ xã Mường Bú lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030 diễn ra trong bối cảnh toàn Đảng, toàn quân, toàn dân hăng hái thi đua lập thành tích chào mừng Đại hội Đảng các cấp, tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng; đồng thời kỷ niệm nhiều ngày lễ lớn của đất nước, của tỉnh trong năm 2025.

Đây là Đại hội đầu tiên được tổ chức sau khi thực hiện sắp xếp, tổ chức lại đơn vị hành chính các cấp và xây dựng mô hình tổ chức chính quyền địa phương 2 cấp. Với chủ đề ***" Đổi mới – Sáng tạo –Đoàn kết – Phát triển",*** Đại hội có nhiệm vụ kiểm điểm việc thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ nhiệm kỳ 2020 - 2025 của các xã trước khi sáp nhập, đồng thời xác định mục tiêu, phương hướng, nhiệm vụ, giải pháp cho nhiệm kỳ mới, góp phần xây dựng xã Mường Bú sau sáp nhập phát triển nhanh, bền vững.

Phần thứ nhất
BỐI CẢNH VÀ TÌNH HÌNH

I- Bối cảnh tổ chức Đại hội Đại biểu xã Mường Bú lần thứ I *(nhiệm kỳ 2025-2030)*

Nhiệm kỳ 2020-2025, Đảng bộ, chính quyền và nhân dân các xã (trước khi sáp nhập) tiếp tục phát huy truyền thống đoàn kết, tinh thần đổi mới, chủ động khắc phục khó khăn, tập trung triển khai thực hiện các nghị quyết của Trung ương, của tỉnh và huyện, đạt được nhiều kết quả quan trọng trên các lĩnh vực kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh và xây dựng hệ thống chính trị. Công tác xây dựng Đảng và hoạt động của hệ thống chính trị có chuyển biến tích cực; đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân ngày càng được cải thiện; diện mạo xã có nhiều đổi mới theo hướng văn minh, hiện đại. Bên cạnh những thuận lợi, nhiệm kỳ qua cũng đặt ra những yêu cầu mới trong công tác tổ chức, quản lý và vận hành bộ máy chính quyền địa phương. Trước yêu cầu tinh gọn tổ chức bộ máy, nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị và phù hợp với quá trình đô thị hóa, Trung ương và

tỉnh đã ban hành nhiều chủ trương quan trọng làm cơ sở cho việc tổ chức lại mô hình chính quyền địa phương.

Trong bối cảnh toàn Đảng, toàn dân và toàn hệ thống chính trị đang tích cực triển khai thực hiện các chủ trương lớn của Trung ương về đổi mới tổ chức bộ máy và sắp xếp lại đơn vị hành chính theo hướng tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả; đặc biệt là việc thực hiện mô hình chính quyền đô thị hai cấp (tỉnh và cơ sở), thì Đại hội Đảng bộ xãg lần này có ý nghĩa chính trị, tổ chức và định hướng phát triển rất quan trọng. Đây là Đại hội lần thứ nhất của Đảng bộ xã, đánh dấu bước chuyển tiếp mô hình tổ chức hành chính ba cấp thành mô hình hành chính hai cấp, đòi hỏi Đảng bộ phải thể hiện rõ vai trò hạt nhân chính trị ở cơ sở, chủ động thích ứng với yêu cầu trong tình hình mới. Đại hội có trách nhiệm đánh giá toàn diện kết quả nhiệm kỳ qua, đồng thời xác định rõ mục tiêu, phương hướng, nhiệm vụ nhiệm kỳ tới trong điều kiện cơ cấu tổ chức, phương thức quản lý nhà nước và điều hành chính quyền cơ sở có nhiều thay đổi căn bản.

Với tính chất đó, Đại hội Đảng bộ xã không chỉ là sự kiện chính trị quan trọng đối với địa phương, mà còn là một bước cụ thể hóa các chủ trương lớn của Đảng, Nhà nước về xây dựng chính quyền đô thị hiện đại, đóng vai trò trực tiếp trong việc tổ chức thực thi pháp luật, quản lý nhà nước và phục vụ nhân dân ở cấp cơ sở - cấp gần dân nhất.

II- Khái quát về đặc điểm của xã Mường Bú mới thành lập

1. Khái quát chung

Xã mới được thành lập theo Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp, kiện toàn đơn vị hành chính cấp xã trên địa bàn huyện Mường La, tỉnh Sơn La. Đây là đơn vị hành chính - kinh tế - chính trị mới hình thành trên cơ sở sáp nhập địa giới, tổ chức và dân cư của 3 xã; Tạ Bú, Mường Bú, Mường Chùm, lấy tên là Mường Bú. Đây là quyết định mang ý nghĩa chính trị - lịch sử sâu sắc, góp phần phát triển bền vững vùng trong giai đoạn mới.

2. Đặc điểm, tình hình của Đảng bộ

Đảng bộ xã Mường Bú có 68 tổ chức đảng (gồm 14 chi bộ cơ sở; 52 chi bộ trực thuộc là bản, tiểu khu và 02 chi bộ hợp tác xã) với gần 1.400 đảng viên, trong đó đội ngũ cán bộ bảo đảm tiêu chuẩn về trình độ chính trị, chuyên môn, có tinh thần trách nhiệm, đoàn kết. Cơ cấu Ban Chấp hành Đảng bộ xã Mường Bú nhiệm kỳ 2025 - 2030 được xây dựng theo hướng bảo đảm số lượng, chất lượng, có cơ cấu hợp lý giữa các độ tuổi, giới tính, lĩnh vực công tác; gồm đại diện các khối: Đảng, chính quyền, Mặt trận - đoàn thể, lực lượng vũ trang, đơn vị sự nghiệp và các dân tộc trên địa bàn.

3. Đặc điểm tự nhiên - xã hội của địa bàn

3.1. Về đặc điểm địa lý, dân cư, nguồn lực tự nhiên

Xã mới có vị trí dọc tuyến đường quốc lộ 279D, là địa bàn tập trung nhiều hoạt động trên các lĩnh vực văn hóa, giáo dục, y tế, tài chính – kinh tế và dịch vụ thương mại lớn của khu vực. Về địa lý - hành chính: xã có tổng diện tích

213,65km^2; tổng dân số là 25.284 người, với cơ cấu dân cư đa dạng gồm nhiều thành phần dân tộc cùng sinh sống, xã sở hữu nguồn lực tự nhiên thuận lợi cho phát triển các mô hình hợp tác xã nông nghiệp và phát triển cây ăn quả…

3.2. Đặc điểm về lịch sử, văn hóa, giáo dục

Xã Mường Bú là địa bàn có bề dày lịch sử, truyền thống cách mạng và là nơi hội tụ nhiều giá trị văn hóa - giáo dục đặc sắc.

Về văn hóa, xã là nơi hội tụ, giao thoa của nhiều sắc thái văn hóa dân tộc như Thái, Kinh, Mông, … tạo nên đời sống tinh thần phong phú, giàu bản sắc; các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục - thể thao phát triển mạnh mẽ, góp phần xây dựng môi trường sống lành mạnh, văn minh.

Về giáo dục, xã Mường Bú giữ vai trò là nơi tập trung nhiều cơ sở giáo dục chất lượng cao từ mầm non đến trung học phổ thông; có nhiều trường đạt chuẩn quốc gia, giữ vững truyền thống dạy tốt - học tốt. Trình độ dân trí tương đối đồng đều góp phần hiện thực hóa mục tiêu xây dựng xã hội học tập, công dân số trong thời kỳ mới.

4. Những thuận lợi và khó khăn trong giai đoạn đầu thành lập

4.1. Thuận lợi

Xã Mường Bú có nhiều điều kiện thuận lợi để phát triển toàn diện. Với vị trí trung tâm hành chính - chính trị gần tỉnh, nơi có tuyến đường giao thông liên vùng, có lợi thế trong tiếp cận chính sách, thu hút đầu tư, phát triển thương mại - dịch vụ. Quy mô dân số lớn, cơ cấu dân tộc đa dạng tạo nền tảng hình thành cộng đồng văn hóa phong phú và nguồn lực xã hội quan trọng. Hạ tầng kỹ thuật được đầu tư bước đầu, việc sáp nhập giúp quy hoạch tổng thể, đồng bộ hơn. Việc chuyển sang mô hình chính quyền hai cấp mở ra cơ hội đổi mới phương thức quản lý, nâng cao hiệu quả phục vụ Nhân dân. Sự quan tâm, chỉ đạo sát sao của Tỉnh uỷ, HĐND, UBND tỉnh là yếu tố thuận lợi để xã phát triển ổn định, bền vững.

4.2. Khó khăn

Cùng với những thuận lợi, xã Mường Bú cũng có không ít thách thức trong giai đoạn đầu sau sáp nhập. Việc hợp nhất 3 từ 02 xã nông thôn mới và 01 xã khó khăn cùng với đó là quy mô dân số lớn và địa bàn đô thị hoá đặt ra yêu cầu cao về quản lý dân cư, xây dựng khối đại đoàn kết và nâng cao hiệu quả vận hành chính quyền. Công tác kiện toàn tổ chức bộ máy, sắp xếp cán bộ phải bảo đảm tinh gọn, hiệu quả, đồng thời giữ được đội ngũ cán bộ có năng lực, tâm huyết, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong mô hình mới. Mô hình chính quyền hai cấp cũng đặt ra áp lực về cải cách hành chính, đổi mới phương thức làm việc, ứng dụng chuyển đổi số và nâng cao chất lượng phục vụ Nhân dân. Bên cạnh đó trụ sở làm việc của xã chưa được đảm bảo cấp ủy và chính quyền xã hoạt động tập trung; hiện tại cơ quan Đảng, Mặt trận tổ quốc Việt Nam xã tạm sử dụng trụ xã Tạ Bú (cũ) để làm việc; cơ quan chính quyền xã Tạm sử dụng trụ sở xã Mường Bú (cũ) để làm việc nên trước mắt khó khăn trong việc bố trí phòng làm việc và nhà công vụ cho đội ngũ cán bộ, công chức xã.

Phần thứ hai

KIỂM ĐIỂM 5 NĂM THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐẢNG BỘ XÃ MƯỜNG BÚ NHIỆM KỲ 2020 - 2025

Đảng bộ xã Mường Bú được thành lập trên cơ sở sáp nhập các xã Tạ Bú, Mường Chùm và xã Mường Bú, với tổng 68 tổ chức cơ sở đảng, trong đó 14 chi bộ cơ sở, 02 chi bộ hợp tác xã và 52 chi bộ trực thuộc bằng 1.396 đảng viên. Trong nhiệm kỳ qua, việc triển khai, thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ các xã (Mường Bú, Mường Chùm và Tạ Bú) nhiệm kỳ 2020-2025 có những thuận lợi, khó khăn, thách thức. Đảng bộ xã đã tập trung lãnh đạo toàn diện và đạt được những kết quả quan trọng, cụ thể như sau:

I- KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC

1. Các khâu đột phá

Trong nhiệm kỳ 2020 - 2025, các xã Mường Bú, Tạ Bú và Mường Chùm (trước khi sáp nhập) đều đã xác định rõ các khâu đột phá phù hợp với điều kiện thực tế của từng địa phương, tập trung vào phát triển nông nghiệp hàng hóa, xây dựng hạ tầng thiết yếu, phát triển du lịch và nâng cao đời sống nhân dân. Kết quả đạt được như sau:

1.1. Đối với xã Mường Bú (cũ) xác định 6 khâu đột phá, nổi bật:

(1) Thực hiện thí điểm dồn điền, đổi thửa để định hướng phát triển nông nghiệp quy mô tập trung (Đạt).

- Chỉ đạo Nhân dân các bản, tiểu khu tham gia thành viên 06 HTX trên địa bàn, với tổng số hộ tham gia thành viên là 312 người. Quy hoạch vùng nguyên liệu trồng Chuối cho các hộ liền vùng, liền khoảnh ở bản Cứp, Nà Nong, tiểu khu 2, bản Giàn, Mường Bú, Búng Diến, Hua Bó, bản Chón, Nà Xi với tổng diện tích 567,4 ha để cung cấp nguyên liệu cho nhà máy sơ chế thân cây chuối lấy sợi tại bản Cứp, đề xuất cấp mã vùng trồng, tạo vùng sản xuất hàng hóa tập trung như xoài, chuối…

(2) Xây dựng thị tứ Mường Bú thành đô thị loại 5. (Chưa đạt).

- Đã lập Đồ án quy hoạch và công bố quy hoạch thị tứ Mường Bú, tuy nhiên chưa có nguồn vốn để đầu tư xây dựng đồ án.

(3) Xây dựng xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao, xây dựng bản, tiểu khu nông thôn mới kiểu mẫu (Đạt).

- Thực hiện Nghị Quyết đại hội đảng bộ xã Mường Bú khóa XXI, UBND xã Mường Bú đăng ký xây dựng 04 bản, tiểu khu được công nhận bản đạt chuẩn NTM kiểu mẫu trong giai đoạn 2020-2025, qua triển khai thực hiện đến nay xã Mường Bú đã đạt 2/4 bản, tiểu khu được công nhận bản NTM kiểu mẫu trong đó: Bản Nang Phai được công nhận năm 2021, bản Văn Minh được công nhận năm 2022. Còn 02 bản, tiểu khu chưa đạt là bản Mường Bú và Tiểu khu 1 dự kiến trong năm 2025 sẽ tiến hành xét công nhận trong năm 2025.

- Xã Mường Bú được công nhận xã đạt chuẩn NTM năm 2017. Tính đến thời điểm hiện tại xét theo bộ tiêu chí quốc gia về nông thôn mới hiện nay theo Quyết định số 1520/QĐ-UBND ngày 30/7/2024 của UBND tỉnh Sơn La, xã Mường Bú đạt 15/19 tiêu chí và 52/57 chỉ tiêu theo bộ tiêu chí xã NTM và 11/19 tiêu chí, 59/75 chỉ tiêu theo bộ tiêu chí quốc gia về NTM nâng cao. Dự kiến năm 2025 được công nhận xã nông thôn mới nâng cao hoàn thành 19/19 tiêu chí và 57/57 chỉ tiêu xã NTM, 19/19 tiêu chí và 74/74 chỉ tiêu xã đạt chuẩn NTM nâng cao hoàn thành kế hoạch đã đề ra.

(4) Phát triển hợp tác xã, trang trại và các thành phần kinh tế hợp tác (Đạt).

- Trên địa bàn xã có 06 HTX và 02 doanh nghiệp đang hoạt động hiệu quả. Tổng doanh thu hàng năm các HTX đạt từ 350-500 triệu đồng trở lên, tạo việc làm, tăng thu nhập cho Nhân dân trên địa bàn xã.

(5) Phát triển du lịch gắn với nhà vườn kiểu mẫu (Chưa đạt).

- Qua lãnh đạo triển khai thực hiện mô hình, trên địa bàn có 03 mô hình xây dựng nhà vườn kiểu mẫu để đón du khách đến tham quan, du lịch, vui chơi, giải trí. Tuy nhiên qua quá trình hoạt động, chưa thu hút được du khách đến tham quan, du lịch.

(6) Xây dựng bản, tiểu khu an toàn về an ninh trật tự. (Đạt).

- Qua bình xét hàng năm có 21/25 bản, tiểu khu đạt bản, tiểu khu an toàn về an ninh trật tự, đạt 84%. Vượt chỉ tiêu so với Nghị quyết đề ra.

1.2. Đối với xã Tạ Bú (cũ) xác định 03 khâu đột phá:

(1) Đầu tư xây dựng đường bê tông nội xã theo hướng đồng bộ: Ngay sau khi Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã được triển khai thực hiện, Đảng ủy đã lãnh đạo, chỉ đạo các cơ quan, ban ngành đoàn thể xã tuyên truyền, vận động và sự đóng góp, ủng của các tổ chức, cá nhân để huy động các nguồn lực và sự hỗ trợ của UBND huyện để đầu tư xây dựng đường dải nhựa hoặc đổ bê tông trên địa bàn xã. Tính đến nay, có 07/12 bản có đường nhựa hoặc đổ bê tông đến trung tâm bản đạt 58,33% so với chỉ tiêu nghị quyết Đại hội đề ra, phấn đấu đến hết năm 2025 đạt 75% đảm bảo thuận lợi trong việc đi lại và giao thương hàng hóa.

(2) Tăng diện tích cải tạo vườn tạp; chăn nuôi bò theo hướng nuôi nhốt chuồng

- Đối với việc tăng diện tích cải tạo vườn tạp: Luôn được Đảng ủy xã thường xuyên quan tâm để lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức, triển khai thực hiện. Đến nay xã Tạ Bú đã cải tạo vườn tạp được 5,6 ha và trồng mới được 128,5ha[1], nâng tổng số diện tích cây ăn quả trên địa bàn xã đạt 650 ha tăng 91 ha so với chỉ tiêu Nghị quyết đại hội đề ra.

- Đối với việc chăn nuôi bò theo hướng nhốt chuồng: Đảng ủy xã đã ban hành Nghị Quyết số 101-NQ/ĐU ngày 18/01/2023 lãnh đạo về việc mở rộng diện tích trồng cỏ chăn nuôi gia súc theo hướng nhốt chuồng tại bản Két và bản Tạ

[1] Xoài 9,3ha (cải tạo 5,6ha, trồng mới 3,7ha); mít 0,6ha trồng mới; nhãn 3,6ha trồng mới; chuối 4,5ha trồng mới; dứa 5,5ha trồng mới; 105ha chuối.

Búng giai đoạn năm 2023-2025 để tổ chức triển khai thực hiện thí điểm. Kết quả triển khai đối với mô hình nuôi đại gia súc nhốt chuồng tại Bản Két và bản Tạ Búng thực hiện đảm bảo theo kế hoạch đề ra và có thể nhân rộng mô hình tới các bản còn lại trên địa bàn xã trong những năm tới.

(3) Chọn 01 đến 02 bản có tiềm năng phát triển du lịch: Thực hiện quy hoạch chung xây dựng xã Tạ Bú đến năm 2030, Đảng ủy xã đã lãnh đạo, chỉ đạo UBND xã phối hợp với các cơ quan có thẩm quyền để tiến hành quy hoạch các bản Thẳm Hon phát triển các homestay; phát triển du lịch cộng đồng, du lịch sinh thái, trải nghiệm tại các bản Chom Cọ, bản Pá Tong thành các điểm du lịch và được UBND huyện phê duyệt tại Quyết định số 2391/QĐ-UBND ngày 31/12/2022 để tổ chức, triển khai thực hiện. Thực hiện Thông báo số 601-TB/HU ngày 03/7/2023 về việc giao triển khai thí điểm mô hình chi bộ, cơ quan, các phòng ban của huyện phối hợp, tư vấn, hỗ trợ, chung sức xây dựng nông thôn mới và phát triển du lịch nông thôn tại bản Thẳm Hon, xã Tạ Bú (giai đoạn 2023 - 2030) Đảng ủy đa ban hành Nghị quyết số 109-NQ/ĐU ngày 16/6/2023 về việc xây dựng bản Thẳm Hon, xã Tạ Bú đạt chuẩn nông thôn mới gắn với du lịch cộng đồng đến năm 2025; định hướng xây dựng bản nông thôn mới kiểu mẫu về du lịch nông thôn đến năm 2030 để tổ chức, triển khai thực hiện.

1.3. Đối xã Mường Chùm (cũ) xác định 02 khâu đột phá:

(1) *Phát triển nông nghiệp ứng dụng khoa học kỹ thuật gắn với doanh nghiệp, hợp tác xã và nông nghiệp (Đạt).*

- Chỉ đạo Nhân dân các bản định hướng phát triển các hình thức tổ chức sản xuất về phát triển HTX, kinh tế hộ gia đình, hình thành chuỗi liên kết như Mía, Bí đao, ngô ngọt... phát triển nông nghiệp với cây trồng chủ yếu là cây ăn quả, ngô,.. trồng cỏ thức ăn cho đàn gia súc, gia cầm và dịch vụ thương mại vật tư nông nghiệp, hàng hóa tiêu dùng thiết yếu, vận tải. Góp phần nâng cao thu nhập ổn định, nâng cao đời sống của nhân dân. Quy hoạch phát triển cụm công nghiệp trên khu đất tại các bản Nà Nong, Nà Tòng, Nà Chạy quy mô 50 ha.

(2) Tập trung đầu tư xây dựng hệ thống đường giao thông đạt chuẩn theo tiêu chí nông thôn mới nâng cao (Chưa đạt).

- Tỷ lệ đường xã được nhựa hóa hoặc bê tông hóa, đảm bảo ô tô đi lại thuận tiện quanh năm đạt 100%. Tổng chiều dài: 32,2 Km. Trong đó: Đường nhựa, bê tông: 25,2 Km ; Tỷ lệ đạt 78,2 %;

- Tỷ lệ đường thôn, bản, tiểu khu và đường liên thôn, bản ít nhất được cứng hóa đảm bảo ô tô đi lại thuận tiện quanh năm đạt ≥80%. Tổng chiều dài: 33,83Km. Trong đó: Đường đã cứng hóa: 30,14 Km; Tỷ lệ đạt 89,0%;

- Tỷ lệ đường ngõ, xóm sạch và đảm bảo đi lại thuận tiện quanh năm đạt 100%, trong đó 70% mặt đường được cứng hóa bằng vật liệu sẵn có *(cấp phối, sỏi cuội, đá tận dụng...).* Tổng chiều dài: 34,21Km. Trong đó: Đường đã cứng hóa: 24,88 Km; Tỷ lệ đạt 72,7%;

- Tỷ lệ đường trục chính nội đồng đảm bảo vận chuyển hàng hóa thuận tiện quanh năm được cứng hóa 10% mặt đường một số vị trí có độ dốc dọc lớn, bằng

vật liệu sẵn có *(Cấp phối, sỏi cuội, đá tận dụng...)* Tổng chiều dài: 98,31 Km. Trong đó: Đường đã cứng hóa: 19,25 Km; Tỷ lệ đạt 19,5%; Tỷ lệ đường trục chính nội đồng đảm bảo vận chuyển hàng hóa thuận tiện quanh năm: 100%.

2. Về thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế

2.1. Sản xuất nông, lâm nghiệp, thủy sản

Tổng diện tích cây lương thực có hạt của 03 xã đạt 4.243 ha, sản lượng trung bình đạt 18.063,1 tấn/ năm, bảo đảm an ninh lương thực tại chỗ và có phần dư để phát triển sản xuất hàng hóa.

Cây ăn quả là nhóm cây trồng chủ lực với các sản phẩm chủ yếu là Xoài, Chuối, Nhãn, tổng diện tích cây ăn quả đạt 3.413 ha, sản lượng trung bình đạt 14.270 tấn/năm. Nhiều mô hình cải tạo vườn tạp, chuyển đổi đất dốc sang trồng cây ăn quả bước đầu mang lại hiệu quả kinh tế rõ nét, góp phần tăng thu nhập cho người dân. Để nâng cao giá trị gia tăng và thúc đẩy tiêu thụ sản phẩm cây ăn quả, xã Mường Bú đã thu hút thành công Dự án bảo quản, chế biến và sản xuất các sản phẩm nông sản do Công ty Cổ phần Musa Green đầu tư tại bản Cứp. Dự án có tổng vốn đầu tư 15 tỷ đồng, xây dựng trên diện tích hơn 18.272 m², bao gồm các hạng mục như: khu quản lý điều hành, kho lạnh, nhà xưởng sản xuất sợi chuối, bột chuối, khu đóng gói, kho thành phẩm và các hạng mục phụ trợ khác; Công suất thiết kế của nhà máy mỗi năm bảo quản từ 4.000 đến 6.000 tấn nông sản, sản xuất 1 triệu m³ sợi chuối và sử dụng trung bình 5 tấn quả chuối mỗi ngày để sản xuất bột chuối. Nhà máy bắt đầu đi vào hoạt động trong quý I/2025, tạo việc làm thường xuyên cho khoảng 60 lao động địa phương và bao tiêu thu mua, chế biến khoảng 2.000 ha chuối tại địa phương. Việc triển khai dự án này không chỉ góp phần giải quyết đầu ra ổn định cho sản phẩm chuối và các loại cây ăn quả khác, mà còn thúc đẩy phát triển nông nghiệp theo hướng hàng hóa, nâng cao thu nhập cho người dân và đóng góp vào sự phát triển kinh tế - xã hội của xã Mường Bú.

Tổng đàn đại gia súc (trâu, bò) 03 xã đạt gần 11.000 con, tổng đàn lợn ước đạt trên 11.000 con, đàn dê gần 5.200 con. Số lượng gia cầm toàn xã đạt khoảng hơn 90.000 con, phân bố rộng khắp các bản. Các mô hình chăn nuôi ngày càng đa dạng, nhiều hộ gia đình đã chủ động cải tạo chuồng trại, mở rộng quy mô và chuyển từ chăn nuôi nhỏ lẻ sang chăn nuôi tập trung. Mường Chùm có 827 hộ chăn nuôi đều có chuồng trại, trong đó hơn 640 chuồng kiên cố được phủ bạt chống rét; Tạ Bú triển khai hiệu quả mô hình nuôi bò nhốt chuồng tại bản Két và bản Tạ Búng gắn với trồng cỏ làm thức ăn chăn nuôi. Trên địa bàn xã, tổng diện tích trồng cỏ hiện đạt khoảng gần 170 ha, cung cấp một phần đáng kể nguồn thức ăn thô xanh tại chỗ. Công tác thú y, phòng chống dịch bệnh được chú trọng và triển khai đồng bộ. Tiêm phòng đầy đủ cho đàn gia súc, gia cầm; tổ chức vệ sinh, tiêu độc khử trùng định kỳ, không để xảy ra dịch bệnh lớn trong nhiệm kỳ. Đã thu hút được Dự án Trang trại chăn nuôi lợn và trồng cây ăn quả do Công ty Cổ phần CMC Mường La đầu tư (Trại 1 thuộc địa phận bản Tôm với công suất thiết kế 3.600 lợn nái sinh sản và 200 lợn đực giống) qua đó thúc đẩy phát triển chăn nuôi quy mô lớn, ứng dụng công nghệ cao, tạo việc làm tại chỗ.

Tổng diện tích ao nuôi đạt khoảng 05 ha, sản lượng hàng năm đạt trên 50

tấn, chủ yếu là cá rô phi, trắm, chép... góp phần đa dạng hóa nguồn thực phẩm, cải thiện dinh dưỡng và tăng thêm thu nhập cho người dân.

Công tác tuyên truyền, giáo dục pháp luật về bảo vệ rừng, phòng cháy chữa cháy rừng tại các bản được tổ chức thường xuyên. Các tổ bảo vệ rừng cộng đồng được duy trì hoạt động; công tác kiểm tra, giám sát, xử lý vi phạm lâm luật được thực hiện nghiêm túc. 03 xã có gần 7.000 ha rừng. Dịch vụ chi trả môi trường rừng được triển khai hiệu quả, góp phần tăng thu nhập cho người dân tham gia bảo vệ rừng và nâng cao ý thức giữ gìn tài nguyên thiên nhiên, môi trường sinh thái. Cây cao su tiếp tục được duy trì và khai thác hiệu quả với tổng diện tích 1.385 ha, sản lượng ổn định, được chăm sóc, bảo vệ đúng quy trình kỹ thuật. Việc trồng và khai thác cao su góp phần giải quyết việc làm cho người dân địa phương và tăng nguồn thu từ rừng trồng.

2.2. Công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp

Các ngành nghề công nghiệp – tiểu thủ công nghiệp có bước phát triển, nhất là các hoạt động mộc, cơ khí, chế biến nông sản nhỏ lẻ, vận tải nông sản và vật liệu. Trên địa bàn toàn xã có hàng trăm cơ sở cơ khí, may mặc, chế biến, cùng với các tổ thợ xây, tổ đội nghề truyền thống tạo việc làm ổn định cho nhiều lao động. Khu cụm công nghiệp rộng 50 ha được quy hoạch phát triển tại các bản Nà Tòng, Nà Chạy.

Trên địa bàn xã có 03 dự án thủy điện, 02 dự án đã hoàn thành và đi vào hoạt động (Thủy điện Nậm Bú, Công suất: 7,2 MW, Sản lượng điện: 28,7 triệu kWh/năm; Thủy điện Nậm La, Công suất: 27 MW, Sản lượng điện: 103,5 triệu kWh/năm), và 02 dự án đang được triển khai thi công Thủy điện Nậm Pàn 5 và Thủy điện Nậm Pàn 6.

2.3. Tài chính, tín dụng, thương mại, dịch vụ

- Tài chính - ngân sách: Chỉ đạo đảm bảo thực hiện tốt các giải pháp quản lý, điều hành ngân sách, tập trung chỉ đạo kiểm tra, đôn đốc các đơn vị triển khai thực hiện các biện pháp tăng cường thu ngân sách, quản lý điều hành ngân sách, đảm bảo thực hiện tốt nhiệm vụ thu, chi ngân sách địa phương, đáp ứng các khoản chi thường xuyên. Tổng thu ngân sách đến tháng 7 năm 2025 hơn 600 triệu đồng.

- Hoạt động tín dụng: Hoạt động ngân hàng, tín dụng an toàn, ổn định, đáp ứng đầy đủ, kịp thời vốn cho sản xuất, kinh doanh; mạng lưới hoạt động tín dụng được mở rộng tăng khả năng tiếp cận tín dụng của các thành phần kinh tế.

- Thương mại, dịch vụ: Có bước phát triển mạnh, đến nay trên địa bàn xã có 121 tạp hóa, 10 quán ăn, cơ sở dịch vụ khác, 03 chợ dân sinh phục vụ đời sống, sinh hoạt của nhân dân. Dịch vụ bưu chính viễn thông phát triển mạnh, đáp ứng nhu cầu sử dụng của nhân dân. Trong nhiệm kỳ đã thành lập 04 HTX, nâng tổng số HTX lên 13, một số HTX hoạt động hiệu quả như HTX Hưng Thịnh, HTX Đoàn Kết, HTX Minh Thương…

2.4. Tài nguyên, môi trường; khoa học công nghệ

Công tác quản lý nhà nước về môi trường, tài nguyên nước, khoáng sản đã

được quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo đảm bảo việc khai thác bền vững, hiệu quả. Chỉ đạo các bản, tiểu khu tuyên truyền, vận động nhân dân xây dựng nhà tiêu hợp vệ sinh, tổ chức làm công tác vệ sinh công cộng mỗi tuần. Tuyên truyền, vận động người dân không xả thải bừa bãi, nhất là việc xả thải xuống sông, suối; vỏ bao gói thuốc bảo vệ thực vật sau sử dụng được để trong các bể chứa và được thu gom, vận chuyển đưa đi xử lý đảm bảo theo quy định. Tổ chức thu gom, xử lý chất thải rắn tại các khu vực tập trung đông dân cư đảm bảo không gây ô nhiễm môi trường. trong nhiệm kỳ không phát sinh các trường hợp gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng.

2.5. Quy hoạch, đầu tư xây dựng

- Đã thực hiện lập xong 03 đồ án quy hoạch chung xây dựng xã với tổng diện tích 213,6572 km^2 .

- Thực hiện tốt công tác quản lý đất đai, trật tự xây dựng, hành lang an toàn giao thông, phối hợp với cơ quan chức năng thực hiện quản lý, giải tỏa hành lang ATGT đường bộ trên đường quốc lộ 279D; thường xuyên kiểm tra thực địa nhằm phát hiện các hành vi vi phạm kịp thời xử lý các trường hợp thực hiện xây dựng công trình nhà ở, vật kiến trúc không đúng quy định. Triển khai thực hiện công tác lập quy hoạch chợ trung tâm xã, các điểm dịch vụ mua bán, trao đổi hàng hóa tại các bản dọc đường quốc lộ 279D; quy hoạch đất cho các hoạt động dịch vụ, du lịch; quy hoạch chung xây dựng xã.

- Xây dựng hệ thống điện sinh hoạt chống quá tải cho tiểu khu 1, tiểu khu 2, Nà Nong, Hua Bó.

- Xây dựng kế hoạch đầu tư công trung hạn năm 2026 - 2030.

- Đưa vào sử dụng Công trình thủy lợi bản Bủng, hệ thống nước sinh hoạt tại bản Bủng; bản Phiêng Bủng; bản Chón; Công trình thuỷ lợi bản Nà Nong, sửa chữa máy thuỷ luân và công trình trên tuyến tại bản Nang Phai, Búng Diến, bản Phiêng Bủng.

- Chỉ đạo các bản huy động nguồn xã hội hóa để xây dựng hệ thống điện thắp sáng nông thôn từ địa phận đèo Cao Pha từ ranh giới bản Sẳng, xã Chiềng Xôm đến cầu Nặm Pàn của bản Hua Bó; xây dựng tuyến đường điện thắp từ cầu bản Nang Phai đến nhà văn hóa bản Búng Diến; xây dựng đường điện đèn Led thắp sáng từ bản Mường Bú đến bản Văn Minh với tổng số tiền huy động được 350 triệu đồng và xây dựng được 170 cột đèn Led thắp sáng.

- Tổ chức tuyên truyền giải phóng mặt bằng xây dựng vỉa hè từ cổng UBND xã đến hết địa phận tiểu khu 1 với tổng chiều dài trên 1,5 km đảm bảo đường thông, hè thoáng phục vụ cho nhân dân đi lại thuận lợi; nâng cấp tuyến đường tỉnh lộ 116 với tổng chiều dài 9,3 km.

- Phối hợp với cơ quan cấp trên, tuyên truyền cho Nhân dân giải phóng mặt bằng, kiểm đếm cây cối, hoa màu trên đất bàn giao mặt bằng sạch cho nhà máy thủy điện Nặm Pàn 5 và nhà máy thủy điện Nặm Pàn 6 đảm bảo nội dung, thời gian kế hoạch đề ra.

- Phối hợp với Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện giải phóng mặt bằng, vận động Nhân dân hiến đất để xây dựng tuyến đường từ bản Giàn lên 03 bản vùng cao tổng chiều dài khoảng 9,7 km; xây dựng tuyến đường từ tiểu khu 1 lên bản Nà Nong tổng chiều dài 3,5 km; đường giao thông nội bản tại bản Huổi Hào, bản Phiêng Bủng, bản Hin Ban, với tổng số chiều dài thực hiện được 9,4 km đường bê tông đạt chuẩn theo quy định.

- Công trình nhà văn hoá: nhà văn hóa bản Huổi Hào, nhà văn hóa bản Nang Phai, sửa chữa, nâng cấp nhà văn hóa bản Ta Mo.

- Phối hợp cùng ban quản lý các bản, tiểu khu, đơn vị trường, trạm y tế rà soát các công trình cần được đầu tư đưa vào Dự án đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026 – 2030 và đề án 666 thuộc dự án thuỷ điện Sơn La.

- Thực hiện chủ đầu tư với các công trình: hót sụt, sạt lở tại tuyến đường TĐC bản Chón, Nà Xi, sửa chữa điểm trường Bó Cốp, sân thể thao, các hạng mục phụ trợ bản Pá Xúm; khắc phục sau lũ bão tại mố cầu treo đi Phiêng Bủng tại bản Búng Diến, xây dựng các hạng mục tại nhà bia tưởng niệm, gắn biển cây di sản và khuôn viên UBND xã.

- Tổ chức rà soát, điều chỉnh quy hoạch thị trấn Mường Bú *(điều chỉnh khu đất xây dựng trụ sở công an xã, cây xăng dầu bản Búng Diến và bến xe tĩnh phù hợp với thực tế).*

- Xây dựng Nhà văn hóa UBND xã Tạ Bú; Xây kè, tường bao, sân bê tông nhà văn hóa bản Mòn; Sửa chữa nước sinh hoạt bản Tôm; Cứng hóa đường giao thông nội bản, bản Mòn; Xây dựng nhà hóa bản Pá Tong, xã Tạ Bú; Sửa chữa nâng cấp điểm trường mầm non bản Mòn; Sửa chữa công trình thủy lợi bản Mòn...

- Xây dựng đường giao thông nội bộ điểm TĐC Huổi Sản, Đường giao thông nông thôn từ bản Nong Chạy đến bản Nà Thướn xã Mường Chùm; Nhà văn hóa bản Nong Buôi; Sửa chữa nâng cấp công trình nước sinh hoạt bản Kham, xã Mường Chùm; Đường vào bản Huổi Hiểu, xã Mường Chùm ...

3. Triển khai thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia; đề án ổn định dân cư, phát triển kinh tế xã hội vùng tái định cư thủy điện Sơn La

Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030: Được tập trung chỉ đạo triển khai quyết liệt, góp phần phát triển sản xuất, khai thác tiềm năng, lợi thế của địa phương, nâng cao thu nhập, ổn định đời sống của đồng bào các dân tộc, giảm số xã, bản có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn; củng cố, nâng cao niềm tin của đồng bào các dân tộc đối với Đảng và Nhà nước.

Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo và an sinh xã hội bền vững giai đoạn 2021 - 2025 được triển khai; hướng tới mục tiêu giảm nghèo đa chiều, bao trùm, bền vững, hạn chế tái nghèo và phát sinh nghèo; hỗ trợ người nghèo, tiếp cận đầy đủ các dịch vụ xã hội cơ bản, nâng cao chất lượng cuộc sống; hỗ trợ các địa bàn nghèo thoát khỏi tình trạng đặc biệt khó khăn; chú trọng đầu tư phát triển hạ tầng kinh tế - xã hội huyện nghèo; đa dạng hóa sinh kế, phát triển sản xuất, giáo dục nghề nghiệp, tạo việc làm, tăng thu nhập cho người nghèo, góp phần đảm bảo

an sinh xã hội và thực hiện mục tiêu tăng trưởng kinh tế, phát triển bền vững. Kết quả, 03 xã hiện còn 243 hộ nghèo, chiếm 4,25%, 225 hộ cận nghèo, chiếm 3,93%.

Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025 được triển khai sâu rộng. Tổ chức tuyên truyền, vận động toàn dân và hệ thống chính trị cùng chung tay xây dựng nông thôn mới, phát triển sản xuất, xóa đói nghèo. Củng cố và nâng cao chất lượng các tiêu chí nông thôn mới của các xã. Nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của người dân nông thôn. Hạ tầng kinh tế - xã hội nông thôn được đầu tư, diện mạo nông thôn có chuyển biến tích cực, đời sống nhân dân được cải thiện. Kết quả thực hiện bộ tiêu chí xã nông thôn mới giai đoạn 2021-2025: xã Mường Bú đạt 16/19 tiêu chí, xã Tạ bú đạt 9/19 tiêu chí, xã Mường Chùm đạt 15/19 tiêu chí.

4. Văn hóa - Xã hội

4.1. Lĩnh vực Văn hoá, Khoa học và Thông tin

- Văn hoá, văn nghệ có bước phát triển mạnh, các hoạt động văn hóa văn nghệ diễn ra sôi nổi, tập trung phản ánh diễn biến đời sống chính trị, kinh tế - xã hội, quốc phòng an ninh của xã; Phối hợp với các đơn vị sự nghiệp văn hóa của huyện, tỉnh tổ chức các chương trình nghệ thuật đặc sắc phục vụ nhân dân. Các thiết chế nhà văn hóa được nhà nước đầu tư xây dựng đáp ứng nhu cầu sinh hoạt của nhân dân. Đến nay 100% bản, tiểu khu có đội văn nghệ thường xuyên hoạt động; tổ chức công nhận và quản lý chặt chẽ cây di sản đã công nhận trên địa bàn; khai thác, sử dụng hiệu quả các Nhà văn hóa, sân thể thao, khu vui chơi.

- Các hoạt động thể dục thể thao được phát triển phong phú về nội dung, đa dạng về hình thức. Cuộc vận động *"Toàn dân rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại",* và phong trào thể dục thể thao đã phát triển tới các bản, các hoạt động thi đấu bóng chuyền, bóng đá, đặc biệt là ngày hội đua thuyền xã Tạ Bú, Ngày hội hái quả xã Mường Bú được duy trì hằng năm, thu hút đông đảo du khách và người dân tham gia.

- Phong trào *"toàn dân đoàn kết, xây dựng đời sống văn hoá" và phong trào "Toàn dân chung tay xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh"* được đẩy mạnh, tạo sự chuyển biến tích cực ở khu dân cư, củng cố khối đại đoàn kết toàn dân tộc, đảm bảo trật tự an toàn xã hội trên địa bàn. Toàn xã có 81,89% hộ đạt gia đình văn hoá; 81% bản văn hoá; 35% số bản đạt 4 không về ma tuý.

- Công tác thông tin tuyên truyền các ngày lễ lớn, các sự kiện chính trị của đất nước được đẩy mạnh; chú trọng việc phủ sóng phát thanh, truyền hình tới các bản: toàn xã có 95,4% số hộ có tivi; 100% số hộ được phủ sóng truyền hình, 100% bản có hệ thống loa phóng thanh, đáp ứng nhu cầu tiếp cận thông tin và tuyên truyền, phổ biến các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước tới toàn thể nhân dân. Đa dạng hóa hình thức phổ biến, giáo dục pháp luật nhằm tạo sự chuyển biến trong nhận thức và ý thức chấp hành pháp luật. Đấu tranh chống lại các thông tin xuyên tạc, sai sự thật, lợi dụng mạng xã hội chống phá chủ trương,

đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước[2].

4.2. Lĩnh vực Giáo dục

- Chất lượng giáo dục và đào tạo đã có nhiều chuyển biến tích cực, quy mô trường, lớp tiếp tục được củng cố và mở rộng, trang thiết bị được quan tâm đầu tư, các bản xa khu trung tâm có các điểm trường cắm bản thuận lợi cho con em đến trường tham gia học tập; tỷ lệ huy động trẻ ra lớp ngày càng cao, trong đó: trẻ mẫu giáo, cấp tiểu học đạt 100%, cấp THCS đạt 97,92%. Toàn xã có tổng số 09 trường học, trong đó: Mầm non 03 trường, Tiểu học 02 trường, TH&THCS 01 trường, Trung học cơ sở 02 trường; Trung học phổ thông 01, trong đó có 7/9 trường ở tất cả các bậc học đạt chuẩn Quốc gia mức độ I.

- Duy trì và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục, xóa mù chữ, kết quả đạt chuẩn phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi, TH đạt mức độ 3, THCS mức độ 2, XMC mức độ 2. Đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên được bổ sung về số lượng và nâng cao chất lượng, trình độ đạt chuẩn và trên chuẩn là 92,47% *(theo Luật Giáo dục 2019)*; công tác xã hội hóa giáo dục, công tác khuyến học, xây dựng xã hội học tập đạt được nhiều kết quả. Công tác khuyến học, khuyến tài luôn được quan tâm thường xuyên thực hiện, phong trào xây dựng "gia đình hiếu học", "dòng họ hiếu học", "khu dân cư hiếu học" được đẩy mạnh.

4.3. Lĩnh vực Y tế

- Công tác bảo vệ, chăm sóc sức khỏe nhân dân được quan tâm; mạng lưới y tế bản được củng cố; đội ngũ cán bộ y tế được đảm bảo, các chương trình quốc gia về y tế được thực hiện có hiệu quả, công tác phòng, chống dịch Covid-19 trên địa bàn xã được kiểm soát và kịp thời khống chế. Đảm bảo tỷ lệ bác sĩ và giường bệnh, đảm bảo khám chữa bệnh cho nhân dân; vận động 89.2 % người dân tham gia bảo hiểm Y tế, 100% bản tiểu khu có nhân viên y tế bản; chương trình dân số - kế hoạch hóa gia đình tiếp tục thực hiện có hiệu quả.

4.4. Thực hiện các chính sách an sinh xã hội, giảm nghèo bền vững, chính sách dân tộc, bảo đảm tiến bộ và công bằng xã hội

- Công tác xóa đói, giảm nghèo, chính sách an sinh xã hội được thực hiện có hiệu quả; trong 5 năm qua tỷ lệ hộ nghèo, hộ cận nghèo đa chiều giảm xuống còn 18,25%, đạt 81,2% so với chỉ tiêu Nghị quyết[3].

- Chương trình hỗ trợ đào tạo nghề, vay vốn tạo việc làm, sản xuất, kinh doanh tiếp tục được triển khai đồng bộ, có hiệu quả; công tác dân tộc và chính sách dân tộc được tập trung triển khai kịp thời. Thực hiện xóa nhà tạm, làm và sửa nhà *"Đại đoàn kết"*, được 15 hộ với tổng số tiền: 417.000.000 đồng.

- Chế độ, chính sách đối với thương binh, gia đình liệt sỹ, người có công, đối

---

[2] Tỷ lệ các hộ dân trên địa bàn xã tiếp cận, xem truyền hình đạt 100%; tiếp sóng truyền thanh tại các bản đạt 100%. Tăng cường triển khai sử dụng Công nghệ thông tin trong quá trình triển khai công việc; tỷ lệ ký số và tỷ lệ giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ công mức độ 3, 4 đạt trên 90%.

[3] Trong nhiệm kỳ đã tiếp nhận và cấp phát kịp thời 9.270 kg gạo cứu đói giáp hạt cho 181 hộ gia đình có hoàn cảnh khó khăn. Hỗ trợ tiền điện cho hộ nghèo được 712.320.875 đồng. Tiếp nhận giải quyết 164 hồ sơ về lĩnh vực bảo trợ xã hội và 03 hồ sơ người có công với cách mạng; tổ chức thực hiện chi trả trợ cấp thường xuyên cho 139 đối tượng với số tiền: 302,4 triệu đồng.

tượng chính sách khác được thực hiện đầy đủ, kịp thời; hoạt động đền ơn đáp nghĩa được quan tâm. Tổ chức thăm hỏi tặng quà cho người có công với cách mạng dịp lễ, tết với số trên 640,7 triệu đồng.

- Số hộ được dùng nước hợp vệ sinh đạt 100%; 100% số hộ được sử dụng điện lưới quốc gia.

4.5. Công tác phòng, chống ma túy, tệ nạn xã hội

Công an xã nắm chắc tình hình địa bàn đấu tranh các đối tượng phạm tội về ma túy, tệ nạn xã hội; đưa các đối tượng đi xác định tình trạng nghiện, cai nghiện bắt buộc, đấu tranh các đối tượng có hoạt động bán lẻ ma túy trên địa bàn làm giảm các hoạt động vi phạm pháp luật liên quan đến ma túy, xác định tội phạm ma túy là nguồn của các loại tội phạm khác như trộm cắp, cướp giật, cưỡng đoạt tài sản…. Đảng ủy xã đã chỉ đạo các ban, ngành, đoàn thể, các tổ chức chính trị - xã hội, các bản cùng vào cuộc tổ chức vận động tuyên truyền đến nhân dân về tác hại của ma túy[4].

4.6. Lĩnh vực Tôn giáo - Dân tộc

Quan tâm triển khai thực hiện tốt công tác tôn giáo; tuyên truyền, vận động, đấu tranh, ngăn chặn các tổ chức, hội, nhóm bất hợp pháp, hiện tượng tôn giáo mới trên địa bàn xã; thường xuyên hướng dẫn, đôn đốc các nhóm đạo tổng hợp đăng ký danh mục hoạt động hằng năm; phối hợp nắm chắc tình hình tôn giáo tại cơ sở, tập trung vào các dịp lễ trọng trong tôn giáo[5]. Trên địa bàn xã hiện có 224 hộ đồng bào theo tôn giáo, trong đó có 156 hộ theo Đạo Tin lành, 25 hộ theo đạo Cơ đốc, 35 hộ theo đạo Công giáo. Tình hình hoạt động tôn giáo trên địa bàn ổn định, các quyền cơ bản của tín đồ được đảm bảo đã tạo ra sự đồng thuận giữa chính quyền và những người theo đạo[6].

5. Công tác phòng chống tham nhũng, lãng phí; cải cách hành chính; chuyển đổi số được quan tâm

- Công tác tuyên truyền, quán triệt, triển khai thực hiện các chủ trương, đường lối, chính sách pháp luật, thực hiện các biện pháp phòng, chống tham nhũng, lãng phí[7]được tăn cường; duy trì thực hiện tốt công tác tiếp công dân; công tác đối thoại giữa người đứng đầu cấp ủy, chính quyền với nhân dân; kịp thời xử lý

---

[4] Trong nhiệm kỳ đã thành lập được 13 Ban chỉ đạo, phòng chống và kiểm soát ma túy; bắt, đấu tranh, chuyển hồ sơ khởi tố 08 vụ 09 đối tượng về hành vi mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy; đưa đi cai nghiện được 50 đối tượng; đối tượng trong diện quản lý là 47 đối tượng; có 25 lượt cơ quan, đơn vị và 16 lượt bản đạt 4 không về ma túy.

[5] Có 03 bản = 80 hộ = 431 nhân khẩu tự nhận theo đạo, cụ thể: Tại bản Co Tòng có 70 hộ = 379 nhân khẩu tại bản Huổi Hiểu có 08 hộ = 48 nhân khẩu; tại bản Nong Chạy có 02 hộ = 04 nhân khẩu tự nhận theo đạo tin lành.

[6] *(1)* Đạo tin lành Miền Bắc Việt Nam: có 36 hộ, 170 nhân khẩu dân tộc Mông, số người 13 tuổi trở lên là 115, tại 03 bản, trong đó: Bản Chom Cọ: có 17 hộ, 81 nhân khẩu dân tộc Mông, nữ là 40, số người 13 tuổi trở lên là 53, có 01 đảng viên theo đạo Tin lành. Bản Thẳm Hon: có 02 hộ, 14 nhân khẩu dân tộc Mông, nữ là 06, số người 13 tuổi trở lên là 09. Bản Pá Tong: có 17 hộ, 75 nhân khẩu, số người trên 13 tuổi 53 người. *(2)* Đạo Công giáo: 35 hộ,178 khân khẩu đều là dân tộc Mông trong đó: Bản Chom Cọ: có 27 hộ, 125 nhân khẩu. Bản Thẳm Hon: 08 hộ, 53 nhân khẩu.

[7] Luật Phòng, chống tham nhũng ngày 20/11/2018; Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tham nhũng; Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị; Chỉ thị số 33-CT/TW ngày 03/01/2014 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với việc kê khai và kiểm soát việc kê khai tài sản….

đơn thư, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh; triển khai việc thực hiện thanh toán không dùng tiền mặt, phối hợp thực hiện việc chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức. Từ đầu nhiệm kỳ, đến nay trên địa bàn xã chưa phát hiện có cán bộ, công chức, người hoạt động không chuyên trách xã có biểu hiện tham nhũng tiêu cực.

- Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/HU ngày 20/8/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện về đẩy mạnh cải cách hành chính giai đoạn 2021 - 2025; công tác cải cách hành chính đã đạt được những kết quả tích cực, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước; triển khai ứng dụng công nghệ thông tin trong nội bộ các cơ quan nhà nước được triển khai hiệu quả, đồng bộ, từng bước phấn đấu theo hướng *"Chính quyền điện tử"*; triển khai hiệu quả ứng dụng chữ ký số và dịch vụ chứng thực chữ ký số chuyên dùng[8].

- Công tác chuyển đổi số được tăng cường phát triển góp phần quan trọng trong giải quyết công việc của xã. Phân công cán bộ, công chức tham gia đào tạo trên các nền tảng số, đảm bảo 100% cán bộ, công chức được bồi dưỡng kiến thức về chuyển đổi số nói chung và chuyển đổi số ngành, lĩnh vực do công chức chuyên môn phụ trách. Thực hiện tốt việc giải quyết TTHC qua hệ thống phần mềm một cửa đảm bảo việc tiếp nhận và giải quyết TTHC toàn trình đạt 100%.

- Duy trì và sử dụng các phần mềm dùng chung như: Hệ thống Hội nghị truyền hình trực tuyến được duy trì và vận hành xuyên suốt. Đến thời điểm hiện tại xã đang vận hành 01 trang thông tin điện tử nhằm cung cấp các thông tin, giải trí, kết nối xã hội tại trang Wed: http://xatabu.sonla.vnptweb.vn/. Hệ thống quản lý văn bản và điều hành; tỷ lệ văn bản trao đổi dưới dạng điện tử được ký số đạt trên 98%; tỷ lệ văn bản được gửi hoàn toàn dưới dạng điện tử đạt 100%. Hộp thư điện tử công vụ 100% cán bộ, công chức xã được cấp và duy trì sử dụng thường xuyên.

6. Quốc phòng, an ninh

6.1. Công tác quốc phòng

Xây dựng nền quốc phòng toàn dân vững mạnh, thế trận quốc phòng toàn dân gắn với thế trận an ninh nhân dân và thế trận biên phòng toàn dân vững chắc. Thực hiện tốt công tác xây dựng lực lượng dân quân tự vệ, dự bị động viên, hoàn thành chỉ tiêu tuyển chọn và gọi công dân nhập ngũ. Công tác bồi dưỡng kiến thức quốc phòng cho các đối tượng được tăng cường.

Trong 05 năm qua đã tổ chức diễn tập chiến đấu phòng thủ tại 03 xã đạt loại giỏi; ứng phó lũ bão & tìm kiếm cứu nạn năm 2024 đạt loại giỏi; Tuyển được 78 công dân ưu tú lên đường nhập ngũ. Mở 06 lớp giáo dục quốc phòng cho 410 đồng chí đối tượng 4; tổ chức 05 khóa huấn luyện cho chiến sĩ dân quân được 544 chiến sĩ, hằng năm đều được đánh giá xếp loại khá; thực hiện tham gia nghĩa vụ công an nhân dân được 23 thanh niên.

---

[8] Chỉ số cải cách hành chín h PAR INDEX trung bình hàng năm đạt 84,83 điểm. Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả xã công khai 145 danh mục thủ tục hành chính. Kết quả giải quyết thủ tục hành chính tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả: Tổng số tiếp nhận và giải quyết 12.260 hồ sơ thuộc lĩnh vực Tư pháp - Hộ tịch và lao động thương binh xã hội (164 hồ sơ lĩnh vực LĐTBXH, 12.096 hồ sơ lĩnh vực Tư pháp - Hộ tịch).

6.2. Công tác an ninh

An ninh chính trị ổn định, không để xảy ra bị động, bất ngờ, nhất là các vấn đề liên quan đến hoạt động tuyên truyền, kích động đồng bào dân tộc thiểu số tham gia hoạt động lập "Nhà nước Mông", phát triển đạo trái pháp luật, di cư tự do, đấu tranh ngăn chặn, làm thất bại âm mưu, hoạt động "Diễn biến hòa bình", "bạo loạn lật đổ" của các thế lực thù địch. Thực hiện tốt công tác phòng chống tội phạm và vi phạm pháp luật, nhất là tội phạm ma túy. Thành lập lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở - một trong những lực lượng quần chúng có vai trò quan trọng, hỗ trợ công an cấp xã, giúp Ủy ban nhân dân cùng cấp trong công tác bảo vệ an ninh, trật tự và xây dựng phong trào Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc.

Trong nhiệm kỳ qua: Phối hợp điều tra làm rõ 21/21 vụ án hình sự; 18/18 vụ vi phạm trật tự xã hội. Phát hiện bắt giữ 117 vụ, 151 đối tượng liên quan đến ma túy; Điều tra, khởi tố 03 vụ án hình sự; Điều tra làm rõ 18/18 vụ vi phạm trật tự xã hội.

7. Công tác xây dựng Đảng, củng cố hệ thống chính trị

7.1. Công tác xây dựng Đảng

7.1.1. Công tác giáo dục chính trị, tư tưởng

Công tác giáo dục chính trị, tư tưởng cho đội ngũ đảng viên các cấp ủy đảng được chú trọng; thường xuyên nâng cao nhận thức của các cấp ủy đảng về vai trò đặc biệt quan trọng của công tác giáo dục chính trị, tư tưởng. Đổi mới phương pháp tuyên truyền, triển khai học tập chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, chủ trương, nghị quyết của Đảng phù hợp theo loại hình tổ chức cơ sở đảng, gắn với đấu tranh đẩy lùi tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức lối sống, những biểu hiện "*tự diễn biến*", "*tự chuyển hóa*" trong nội bộ.

Cấp ủy, chính quyền, MTTQ và các đoàn thể đã nghiêm túc tổ chức hội nghị quán triệt nội dung Quy định 144-QĐ/TW ngày 09/5/2024 quy định chuẩn mực đạo đức cách mạng của cán bộ, đảng viên trong tình hình mới đến 100% cán bộ, đảng viên. Các chi bộ trực thuộc đã lồng ghép sinh hoạt chuyên đề, thảo luận, liên hệ thực tiễn công tác và sinh hoạt tại địa phương, đơn vị. Đưa nội dung chuẩn mực đạo đức vào sinh hoạt chuyên đề gắn với việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Góp phần nâng cao ý thức rèn luyện đạo đức, lối sống, tinh thần trách nhiệm, tính gương mẫu trong công việc và sinh hoạt của đội ngũ cán bộ, đảng viên.

Duy trì sinh hoạt chính trị tư tưởng trong các chi bộ, lồng ghép nội dung tuyên truyền về chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước. Tăng cường tuyên truyền trên hệ thống loa truyền thanh, mạng xã hội, pa-nô, áp phích… về chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, lịch sử vẻ vang của Đảng. Tăng cường lực lượng cốt cán nắm bắt, phát hiện và kịp thời xử lý, gỡ bỏ các bài viết, thông tin xấu độc, xuyên tạc trên không gian mạng, đồng thời Phối hợp với các cơ quan chức năng tổ chức đối thoại, giải thích những vấn đề nhạy cảm, phức tạp, không để lan rộng và gây hoang mang trong dư luận.

Cấp ủy, chính quyền và Mặt trận, đoàn thể các cấp duy trì chế độ báo cáo định kỳ và đột xuất về tình hình tư tưởng cán bộ, đảng viên và nhân dân. Chú trọng theo dõi các vấn đề liên quan đến cải cách hành chính, giải phóng mặt bằng, chính sách dân tộc, tôn giáo, hỗ trợ an sinh xã hội, để kịp thời giải quyết từ cơ sở. Duy trì tốt việc tiếp công dân định kỳ; lãnh đạo chủ chốt trực tiếp đối thoại, lắng nghe ý kiến, tâm tư nguyện vọng của nhân dân. Tư tưởng cán bộ, đảng viên và nhân dân trên địa bàn cơ bản ổn định, tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng và sự điều hành của chính quyền địa phương.

7.1.2. Công tác tổ chức và cán bộ

Tập trung lãnh đạo công tác xây dựng, củng cố, nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng gắn với xây dựng hệ thống chính trị ở cơ sở . Quan tâm công tác bồi dưỡng, tạo nguồn và kết nạp đảng viên mới. Chú trọng triển khai công tác quy hoạch ; đào tạo, bồi dưỡng về chuyên môn, lý luận đối với cán bộ, đảng viên. Tiếp tục triển khai việc đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả. Tập trung thực hiện nghiêm túc, chặt chẽ, đúng quy trình công tác cán bộ, bảo đảm đánh giá đúng năng lực, trình độ, phẩm chất chính trị và đạo đức của cán bộ.

Trong nhiệm kỳ qua Xã Mường Bú đã cử 01 đồng chí tham gia học lớp cao cấp lý luận, 10 đồng chí tham gia học trung cấp lý luận chính trị; 51 đồng chí đảng viên tại các chi bộ tham gia học sơ cấp lý luận tại Trung tâm bồi dưỡng chính trị huyện. Thực hiện sáp nhập 02 bản; 02 chi bộ được thành lập mới trong nhiệm kỳ, với 285 đảng viên, trong đó đảng viên nữ 82 đồng chí; Kết nạp được 78 đảng viên. đề nghị tặng huy hiệu Đảng cho 52 đồng chí; có 12/12 đồng chí Bí thư chi bộ đồng thời là trưởng bản. Cử 73 đồng chí tham gia học, tập huấn các lớp bồi dưỡng tại Trung tâm bồi dưỡng Chính trị Huyện[9].

7.1.3. Công tác kiểm tra, giám sát

Tập trung tổ chức quán triệt, học tập các quy định, hướng dẫn của Đảng về công tác kiểm tra, giám sát; tiến hành kiểm tra, giám sát chương trình toàn khóa và hằng năm và kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm ; giải quyết kịp thời đơn thư khiếu nại, tố cáo cán bộ, đảng viên không để phức tạp, kéo dài.

---

[9] *03 đồng chí học lớp sơ cấp lý luận chính trị; 07 Bồi dưỡng lý luận chính trị dành cho đối tượng kết nạp Đảng; 07 đồng chí lớp Bồi dưỡng lý luận chính trị dành cho đảng viên mới; 05 đồng chí lớp Bồi dưỡng cấp nhật kiến thức cho cán bộ đảng viên cơ sở; 05 đồng chí lớp Bồi dưỡng công tác đảng cho bí thư chi bộ cấp ủy viên cơ sở; 07 đồng chí lớp Bồi dưỡng chuyên đề Giáo dục đạo đức cách mạng trong thời kỳ mới; 07 đồng chí lớp Bồi dưỡng chuyên đề Hội nhập quốc tế; 07 đồng chí lớp Bồi dưỡng chuyên đề Tư tưởng Hồ Chí Minh; 07 đồng chí lớp Bồi dưỡng chuyên đề Chủ nghĩa yêu nước Việt Nam; 07 đồng chí lớp Bồi dưỡng Bồi dưỡng chuyên đề Vấn đề dân tộc và chính sách dân tộc; 07 đồng chí lớp Bồi dưỡng chuyên đề giáo dục Lịch sử Đảng Đảng ta thật là vĩ đại; 07 đồng chí lớp Bồi dưỡng chuyên đề "phát huy ý chí tự lực, tự cường, hiện đại hóa khát vọng đất nước phồn vinh, hạnh phúc theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.*

Trong nhiệm kỳ qua Xã Mường Bú đã tổ chức: 41 cuộc kiểm tra, 32 cuộc Giám sát đối với các chi bộ; kiểm tra đảng viên có dấu hiệu vi phạm 01 cuộc với 01 đảng viên; Thi hành kỷ luật đối với 01 đảng viên, bằng hình thức cảnh cáo.

7.1.4. Công tác dân vận

Tăng cường đổi mới về nội dung, phương thức hoạt động công tác dân vận, thực hiện dân chủ ở cơ sở của cấp ủy đảng, chính quyền các cấp; tăng cường sự đồng thuận, củng cố niềm tin của Nhân dân đối với Đảng, Nhà nước, phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân, quyền làm chủ của nhân dân trong việc tham gia xây dựng Đảng và hệ thống chính trị theo phương châm *"Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng"*. Chú trọng thực hiện các phong trào thi đua yêu nước, phong trào thi đua *"Dân vận khéo*"; tuyên truyền, biểu dương, nhân rộng các mô hình, điển hình tiên tiến về công tác dân vận. Huy động các nguồn xã hội hóa để triển khai công tác phòng chống dịch covid-19; xây dựng hạ tầng giao thông nông thôn, các trường, các bản; giúp các hộ dân thoát nghèo…

Trong nhiệm kỳ qua, xã Mường Bú đã triển khai được 12 mô hình "*Dân vận khéo*" trong đó có 06 mô hình cấp cơ sở và 06 mô hình cấp huyện được cấp có thẩm quyền công nhận 11 mô hình.

7.1.5. Về đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng; cải cách hành chính trong Đảng

Tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng, chú trọng xây dựng kế hoạch thực hiện chương trình làm việc toàn khóa; xây dựng, điều chỉnh, bổ sung quy chế làm việc; đảm bảo sự lãnh đạo toàn diện của Đảng đối với hệ thống chính trị; phát huy vai trò của tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách, tính tiền phong gương mẫu của người đứng đầu; chú trọng nâng cao chất lượng ban hành các Nghị quyết, tập trung chỉ đạo nhiệm vụ trọng tâm, những lĩnh vực mới.

Công tác cán bộ, bảo đảm nguyên tắc Đảng thống nhất lãnh đạo trực tiếp, toàn diện công tác cán bộ và quản lý đội ngũ cán bộ trong hệ thống chính trị. Đảng trực tiếp lãnh đạo, chỉ đạo, xem xét, phân công, giới thiệu cán bộ vào các vị trí lãnh đạo, quản lý, người đứng đầu cấp uỷ, tổ chức đảng, cơ quan, tổ chức trong hệ thống chính trị và thông qua đội ngũ cán bộ để lãnh đạo thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng.

Đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát, xác định rõ, tăng cường, nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát của Đảng. Đổi mới phương pháp, quy trình, nâng cao kỹ năng kiểm tra, giám sát, bảo đảm khách quan, dân chủ, khoa học, đồng bộ, thống nhất, thận trọng, chặt chẽ. Kiểm tra có trọng tâm, trọng điểm; chủ động phòng ngừa, ngăn chặn khuyết điểm, vi phạm của tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên từ sớm, từ xa, không để vi phạm nhỏ tích tụ thành sai phạm lớn.

Tăng cường đi cơ sở, chủ động đối thoại với Nhân dân. Kịp thời định hướng thông tin, dư luận xã hội; chỉ đạo tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, những vấn đề phát sinh tại cơ sở. Đổi mới nâng cao việc phát huy dân chủ, đoàn kết thống nhất, thực hiện tốt chế độ tự phê bình và phê bình; trách nhiệm nêu gương, ý thức tự giác tu

dưỡng, rèn luyện đạo đức của cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo, quản lý và người đứng đầu các cấp; tổ chức ký cam kết thực hiện trách nhiệm nêu gương đối với cán bộ, công khai bản cam kết để cán bộ, đảng viên và Nhân dân giám sát, làm cơ sở để kiểm điểm, đánh giá cán bộ, đảng viên.

Thực hiện chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động cơ quan Đảng, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội xã: 100% văn bản tham mưu ban hành, trực tiếp ban hành được soạn thảo dưới dạng điện tử; các văn bản đi, đến được gửi, nhận, phối hợp xử lý qua mạng nội bộ đảm bảo kịp thời, tiết kiệm, chống lãng phí. 100% cán bộ, công chức sử dụng thành thạo các thiết bị văn phòng (*máy vi tính, máy in, máy fax, máy photo,...*). 100% các cơ quan, tổ chức chính trị - xã hội của xã đã triển khai sử dụng chữ ký số trong phát hành văn bản.

7.2. Bộ máy chính quyền

a) Hội đồng nhân dân

Hoạt động của Hội đồng nhân dân các cấp được đổi mới về nội dung và phương thức, thực hiện tốt chức năng giám sát và quyết định theo quy định của pháp luật; phát huy vai trò là cơ quan quyền lực của Nhà nước tại địa phương. Chất lượng tổ chức kỳ họp Hội đồng nhân dân có nhiều đổi mới, bảo đảm hợp lý, khoa học cả về nội dung và thời gian tổ chức, nâng cao chất lượng theo hướng "*thực chất và hiệu quả*". Hoạt động giám sát, khảo sát chuyên đề hiệu quả hơn, từ đó góp phần nâng cao vị thế và vai trò của cơ quan dân cử, tạo được niềm tin đối với cử tri và Nhân dân trong xã. Tại các kỳ họp đã dành thời gian thỏa đáng cho phiên chất vấn và trả lời chất vấn, việc trả lời chất vấn đảm bảo nghiêm túc, tập trung vào nội dung được chất vấn, cơ bản đáp ứng được yêu cầu của đại biểu và cử tri quan tâm.

Trong nhiệm kỳ qua, toàn xã tổ chức được 45 kỳ họp; ban hành 155 Nghị quyết.

b) Ủy ban nhân dân

Phát huy vai trò, trách nhiệm, hiệu lực, hiệu quả của Ủy ban nhân dân các cấp trong công tác chỉ đạo, điều hành các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh, đối ngoại của địa phương; nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ thực thi; phân bổ kịp thời các nguồn lực để đầu tư, phát triển các lĩnh vực cho phù hợp với điều kiện thực tiễn. Nâng cao trách nhiệm giải trình, trách nhiệm nêu gương của người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu trong công tác chỉ đạo, điều hành thực hiện các nhiệm vụ chính trị được giao. Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo tăng cường hiệu quả công tác cải cách hành chính và xây dựng chính quyền đảm bảo nâng cao hiệu quả chỉ đạo, điều hành theo hướng quyết liệt, có trọng tâm, trọng điểm. Quan tâm đầu tư, ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động chỉ đạo, điều hành.

7.3. Khối đại đoàn kết các dân tộc

Hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và tổ chức chính trị - xã hội có nhiều đổi mới về nội dung và phương thức hoạt động. Thực hiện tốt vai trò đại diện, chăm lo, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp chính đáng của Nhân dân; xây dựng khối đoàn kết các dân tộc; tuyên truyền, vận động Nhân dân tích cực tham gia các phong trào thi

đua yêu nước, các cuộc vận động, nhất là cuộc vận động *"Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh"*; khơi dậy tiềm năng và sức sáng tạo trong Nhân dân, góp phần hoàn thành các mục tiêu, chỉ tiêu phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội, giữ gìn an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội.

Ngày hội Đại đoàn kết toàn dân tộc, đã huy động được sức mạnh đoàn kết toàn dân, tích cực tham gia các phong trào thi đua, các cuộc vận động. Nổi bật, MTTQ và các tổ chức thành viên trong xã tích cực vận động Nhân dân hưởng ứng thực hiện phong trào xây dựng nông thôn mới đạt hiệu quả. Trong 5 năm qua, toàn xã huy động nhân dân đóng góp 1,6 ha đất để xây dựng các tuyến đường giao thông nông thôn, nhà văn hóa... với trên 3.520 ngày công lao động. Ngoài ra, còn nhiều tài sản, vật liệu tiếp tục được cộng đồng doanh nghiệp, HTX, nhân dân đóng góp.

+ Đoàn thanh niên phát huy vai trò xung kích trên các lĩnh vực hoạt động, vận động đoàn viên thanh niên đi đầu trong việc ứng dụng khoa học kỹ thuật vào sản xuất tổ chức 05 lớp tập huấn chuyển giao khoa học kỹ thuật với tổng số 300 đoàn viên thanh niên tham gia. Thực hiện nếp sống văn hóa, văn minh, lành mạnh, tích cực phòng, chống các tệ nạn xã hội phối hợp xây dựng và giữ vững 03 mô hình thanh thiếu niên không mắc tệ nạn xã hội tại 3 bản với 96 thành viên, tích cực tham gia xây dựng đảng, xây dựng chính quyền, tham gia Chương trình xây dựng nông thôn mới góp 30 ngày công; cùng ban quản lý các bản dọc sông và dọc tuyến đường 279D xây dựng đường điện thắp sáng, đặc biệt công tác phát triển đảng viên trong Đoàn viên, trong nhiệm kỳ đã giới thiệu được 50 đoàn viên ưu tú đi học lớp cảm tình đảng và có 22 đồng chí đã được kết nạp; đẩy mạnh công tác giáo dục lý tưởng cộng sản cho thế hệ trẻ xứng đáng là lực lượng hậu bị tin cậy của Đảng; trong nhiệm kỳ đã quyên góp ủng hộ với số tiền trên 12 triệu đồng; phát quang, sửa chữa đường giao thông liên bản, liên xã được 02 km với 200 ngày công; giúp đỡ trên 800 ngày công cho các tập thể, cá nhân do ảnh hưởng mưa lũ và các gia đình chính sách. Phối hợp kêu gọi nhà hảo tâm xây dựng 01 cầu dân sinh, 01 điểm trường với tổng số tiền 450.000.000 đồng; phối hợp tổ chức 120 hoạt động chăm sóc thiếu nhi trên địa bàn với tổng số hơn 300 triệu đồng; 300 ngày công thực hiện các hoạt động do đoàn cấp trên, cấp ủy, chính quyền giao. Xây dựng được 01 mô hình vườn ươm thanh niên.

+ Hội cựu chiến binh luôn chú trọng công tác giáo dục phẩm chất đạo đức cách mạng cho thế hệ trẻ, phát huy truyền thống anh bộ đội Cụ Hồ, quan tâm giúp đỡ hội viên có hoàn cảnh khó khăn. Hội luôn tích cực chỉ đạo giúp đỡ nhau phát triển kinh tế gia đình, làm giàu chính đáng, triển khai và thực hiện có hiệu quả việc "Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh" tham gia các phong trào văn hóa, văn nghệ nâng cao đời sống tinh thần cho hội viên .

+ Hội nông dân vận động hội viên mạnh dạn chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi, chuyển đổi những diện tích trồng cây kém hiệu quả sang trồng các loại cây có hiệu quả kinh tế, góp phần tích cực vào chuyển dịch cơ cấu kinh tế của xã. Đến nay xã có 12/12 chi hội bản với 586 hội viên sinh hoạt; trong đó có 35 hội viên là Đảng viên .

+ Hội liên hiệp phụ nữ tập trung chi đạo chi hội phụ nữ các bản thực hiện có hiệu quả phong trào "*Phụ nữ tích cực học tập, lao động, sáng tạo, xây dựng gia đình hạnh phúc",* cuộc vận động "Xây dựng gia đình 5 không 3 sạch", phong trào thi đua "Thực hành tiết kiệm theo gương Bác Hồ" do Trung ương hội phát động, ngoài ra các hội viện còn tích cực giúp đỡ nhau xóa đói giảm nghèo; hướng dẫn hội viên và nhân dân bản Tạ Búng chỉnh trang khuôn viên hàng rào, quyết dọn vệ sinh đường làng ngõ xóm theo tiêu chí "*3 sạch"* ; thực hiện tốt công tác dân số kế hoạch hóa gia đình, xây dựng gia đình văn hóa, nuôi con khỏe, dạy con ngoan, chống suy dinh dưỡng trẻ em và phổ biến kiến thức về bình đẳng giới.

Hằng năm, các tổ chức chính trị xã hội xây dựng kế hoạch tổ chức thực hiện công tác năm và định hướng phát triển, kết nạp hội viên, đoàn viên. Từ đầu nhiệm kỳ đã tổ chức kết nạp được 701 hội viên, đoàn viên. MTTQ Việt Nam xã đã giám sát được 11 cuộc, trong đó: Ban Thường trực giám sát 06 cuộc, Ban giám sát đầu tư cộng đồng 27 cuộc. Nội dung giám sát, giám sát hoạt động của Ban Công tác Mặt trận, giám sát các công trình, dự án đầu tư tại xã.

7.4. Kết quả thực hiện các nghị quyết, kết luận Hội nghị Trung ương 4 khoá XI, XII, XIII gắn với việc học tập, làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; Quy định những điều đảng viên không được làm và các quy định nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu

Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện các nghị quyết, kết luận Hội nghị Trung ương 4 khóa XI, XII, XIII, Kết luận số 21-KL/TW gắn với tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW, Kết luận số 01-KL/TW ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, chuyên đề toàn khóa, hàng năm. Mỗi cán bộ, đảng viên tự đánh giá, soi rọi bản thân, phấn đấu tu dưỡng, rèn luyện nâng cao đạo đức cách mạng, nhiệt tình trong công tác, tận tụy phục vụ Nhân dân; nhiều tập thể, cá nhân đã có hành động, việc làm cụ thể, mạnh dạn đổi mới, sáng tạo và sống có trách nhiệm trước Đảng, trước Nhân dân, được biểu dương khen thưởng . Các cấp ủy, tổ chức đảng tiếp tục quán triệt, triển khai thực hiện các quy định về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên nhất là cán bộ lãnh đạo chủ chốt các cấp, các văn bản chỉ đạo của Trung ương, tỉnh, huyện về trách nhiệm nêu gương. Qua đó, hầu hết cán bộ, đảng viên nhất là người đứng đầu đã nêu cao ý thức gương mẫu bằng những hành động thiết thực, nghiêm túc tự phê bình và phê bình.

II- HẠN CHẾ

1. Các khâu đột phá

- Xây dựng thị tứ Mường Bú thành đô thị loại 5 chưa đột phá được, do chưa có nguồn vốn để triển khai thực hiện dự án.

- Phát triển du lịch gắn với nhà vườn kiểu mẫu chưa đột phá là do các chủ nhà vườn chưa có vốn đầu tư xây dựng các hạng mục, các công trình mới lạ để thu hút khách đến tham quan; các sản phẩm, dịch vụ vui chơi cho du khách còn nhỏ lẻ, manh mún, không thường xuyên; việc giới thiệu các sản phẩm, dịch vụ để quảng bá điểm đến tới du khách chưa được sâu rộng.

- Việc thực hiện nhiệm vụ xác định trong khâu đột phá có nội dung còn chậm tiến độ, hiệu quả chưa cao; nguồn lực triển khai còn hạn chế còn phụ thuộc vào ngân sách của Nhà nước là chủ yếu.

- Hệ thống đường giao thông xã chưa được đầu tư đạt chuẩn.

2. Về thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế

- Công tác phát triển kinh tế hằng năm đạt và vượt chỉ tiêu, kế hoạch cấp trên giao. Tuy nhiên thu nhập trên 01 ha diện tích gieo trồng chưa cao, phát triển kinh tế vùng nguyên liệu phục vụ cho nhà máy và xuất khẩu chưa bền vững.

- Tỷ lệ bản có đường ô tô đến trung tâm được dải nhựa hoặc bê tông cứng hóa được đạt tỷ lệ còn thấp 32,1%.

- Công tác nắm bắt tình hình, quản lý địa bàn về an ninh trật tự xã hội ở một số lĩnh vực chưa kịp thời, phong trào "*toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc*" chưa rộng khắp; hoạt động tôn giáo vẫn còn tiềm ẩn nguy cơ bất ổn.

- Phát triển kinh tế có bước tăng trưởng nhưng chưa bền vững, chưa tương xứng với tiềm năng, lợi thế của xã, việc áp dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất, đầu tư thâm canh tăng vụ, đưa các loại giống mới, cây trồng vào sản xuất còn chậm, việc khai thác sử dụng các nguồn vốn hỗ trợ cho sản xuất và chăn nuôi kém hiệu quả, đời sống của một bộ phận nhân dân còn gặp nhiều khó khăn, nhất là 4 bản dân tộc Mông; một chỉ tiêu về phát triển kinh tế xã hội còn chưa đạt so với nghị quyết của Đại hội Đảng bộ nhiệm kỳ 2020- 2025 như Đàn Dê 2.660 con đạt 75% không đạt so với chỉ tiêu đại hội XXII đề ra (chỉ tiêu Đại hội 3.542 con).

3. Triển khai thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia; đề án ổn định dân cư, phát triển kinh tế xã hội vùng tái định cư thủy điện Sơn La

- Tỷ lệ hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo trên địa bàn xã từ đầu nhiệm kỳ hộ nghèo đến nay đã giảm nên các đối tượng thuộc diện thụ hưởng dự án còn ít đối tượng, đa số các đối tượng thuộc diện thụ hưởng theo dự án là các hộ thiếu lao động, thiếu đất sản xuất và hộ ốm đau bệnh tật, số hộ còn lại đi làm ăn xa không có mặt tại địa phương nên khó khăn để triển khai thực hiện dự án. Hiện nay số hộ nghèo trên địa bàn xã 272 hộ/5.884 hộ chiếm 0,046%, hộ cận nghèo 190 hộ/5.884 hộ chiếm 0,032%.

- Công tác xây dựng Nông thôn mới chưa đạt theo nghị quyết đại hội nhiệm kỳ 2020- 2025 đề ra.

4. Văn hóa - Xã hội

Công tác vận động Nhân dân tham gia đóng BHYT bắt buộc, BHXHTN chưa đạt so với chỉ tiêu kế hoạch, nguyên nhân do nhận thức của một số người dân còn có tính trông chờ ỷ lại vào Nhà nước.

- Chỉ tiêu cài đặt sổ khám chữa bệnh điện tử trên thiết bị điện thoại thông minh trên toàn dân chưa đạt so với kế hoạch giao, nguyên nhân số lượng điện thoại thông minh cũ, dung lượng thấp nên không thể cài đặt được, có một số thuê bao

điện thoại chưa chính chủ nên việc khai thác và sử dụng phần mềm chưa đạt hiệu quả.

- Tỷ lệ đạt gia đình văn hóa chưa cao.

- Tỷ lệ học sinh ra học trung học phổ thông và đi học các Trường chuyên nghiệp, dạy nghề còn thấp do trẻ em tham gia lao động sớm tại các khu công nghiệp.

5. Công tác phòng chống tham nhũng, lãng phí; cải cách hành chính; chuyển đổi số

Công tác thông tin, tuyên truyền về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực có thời điểm chưa được thường xuyên; các tổ chức chính trị xã hội, chưa phát huy hết vai trò, trách nhiệm trong triển khai, tổ chức thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến về phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; công tác giám sát, vận động nhân dân tham gia giám sát, phát hiện, tố cáo, kiến nghị các hành vi, biểu hiện tham nhũng chưa được sâu rộng.

6. Quốc phòng, an ninh

- Công tác nắm bắt tình hình, quản lý địa bàn về an ninh trật tự ở một số lĩnh vực chưa kịp thời, phong trào "toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc" chưa được rộng khắp, hoạt động tôn giáo trái pháp luật, tội phạm ma tuý, tệ nạn xã hội vẫn còn tiềm ẩn yếu tố phức tạp.

- Công tác nắm bắt tình hình, quản lý địa bàn về an ninh trật tự xã hội ở một số lĩnh vực chưa kịp thời, phong trào "*toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc*" chưa rộng khắp.

- Quốc phòng - An ninh trong công tác huấn luyện dân quân có nội dung chấp hành chưa nghiêm; chưa rà soát kỹ đối tượng tham gia bồi dưỡng kiến thức quốc phòng hàng năm. An ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được giữ vững, nhưng vẫn còn tiềm ẩn những yếu tố có thể gây mất ổn định như: di cư tự do, truyền đạo trái phép; tranh chấp đất đai… hoạt động của các loại tội phạm còn diễn biến phức tạp, nhất là tội phạm về hình sự, tội phạm ma túy; tai nạn giao thông chưa được kiềm chế. Chưa quan tâm đầu tư đúng mức trong công tác phòng chống tội phạm, tệ nạn xã hội và thực hiện phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc.

7. Công tác xây dựng Đảng, củng cố hệ thống chính trị

- Công tác kiểm tra, giám sát của Đảng ủy xã có một số nội dung chưa được thường xuyên; công tác chỉ đạo điều hành của UBND xã có một số lĩnh vực còn hạn chế; hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức đoàn thể chính trị - xã hội tham mưu, đề xuất với cấp ủy có một số nội dung công việc còn chậm, hiệu quả chưa cao; việc phối hợp trong công tác tuyên truyền, vận động Nhân dân thực hiện các chủ trương đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước có một số nội dung chưa được thường xuyên liên tục.

- Việc nắm tình hình tư tưởng, dư luận xã hội có vụ việc chưa kịp thời; công tác tuyên truyền, giáo dục chính trị, tư tưởng, đạo đức, lối sống cho đảng viên chất lượng chưa cao; triển khai công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh

phản bác các quan điểm sai trái, thù định có thời điểm chưa kịp thời.

- Công tác xây dựng Đảng và hoạt động của hệ thống chính trị công tác tuyên truyền, quán triệt các chủ trương, Nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước đến nhân dân ở một số bản chưa kịp thời, chất lượng chưa cao, việc cụ thể hóa và tổ chức thực hiện Nghị quyết, Chỉ thị của Đảng vào điều kiện thực tế của bản có nội dung còn lúng túng. Vai trò, năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của một số tổ chức cơ sở đảng và đảng viên chưa cao. Một số đảng viên thiếu tu dưỡng, rèn luyện phẩm chất đạo đức, vi phạm nguyên tắc, quy định của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước phải xem xét, xử lý kỷ luật.

- Hoạt động giám sát của Hội đồng nhân dân trong việc thực hiện Nghị quyết còn hạn chế; việc điều hành của UBND xã về thể chế hóa các Nghị quyết, Chỉ thị của Đảng và Nghị quyết HĐND có nội dung còn chậm.

- Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị tổ chức tuyên truyền vận động nhân dân, đoàn viên, hội viên tham gia phong trào thi đua yêu nước, xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư, xây dựng nông thôn mới có nội dung chưa kịp thời.

III- ĐÁNH GIÁ CHUNG VÀ KINH NGHIỆM

1. Đánh giá tổng quát

- Trong nhiệm kỳ 2020 - 2025, mặc dù gặp nhiều khó khăn do ảnh hưởng của đại dịch Covid-19, biến đổi khí hậu, thiên tai bất thường, giá cả thị trường không ổn định và tác động từ việc thực hiện các chủ trương sắp xếp đơn vị hành chính, song Đảng bộ và nhân dân xã Mường Bú đã đoàn kết, nỗ lực vượt qua thách thức, triển khai thực hiện tương đối toàn diện các chỉ tiêu nghị quyết đại hội đề ra.

- Cơ cấu ngành nghề có chuyển biến tích cực; nông nghiệp phát triển theo hướng hàng hóa, hình thành một số vùng sản xuất tập trung, cây ăn quả trở thành thế mạnh rõ nét. Chăn nuôi được chú trọng, từng bước chuyển đổi theo hướng tập trung, an toàn sinh học. Các mô hình kinh tế hộ, hợp tác xã, trang trại bước đầu hoạt động hiệu quả. Một số dự án đầu tư lớn trong lĩnh vực nông nghiệp, chế biến, chăn nuôi đã được triển khai, mở ra hướng đi mới cho phát triển kinh tế nông thôn.

- Hạ tầng nông thôn được quan tâm đầu tư; nhiều công trình giao thông, điện, thủy lợi, văn hóa, y tế được xây dựng, cải tạo, phục vụ thiết thực đời sống nhân dân. Văn hóa - xã hội có nhiều tiến bộ, chất lượng giáo dục, y tế được nâng cao. Quốc phòng, an ninh được giữ vững. Hệ thống chính trị ở cơ sở được củng cố, vai trò lãnh đạo của cấp ủy, điều hành của chính quyền và hoạt động của Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể từng bước được nâng cao.

- Công tác xây dựng Đảng có chuyển biến tích cực; việc triển khai nghị quyết, học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh gắn với thực hiện nhiệm vụ chính trị ngày càng đi vào nề nếp, thiết thực.

- Những kết quả đó tạo nền tảng quan trọng để xã Mường Bú sau sáp nhập phát huy tiềm năng, lợi thế, định hình hướng phát triển phù hợp, bền vững trong nhiệm kỳ tới.

2. Nguyên nhân

***2.1.* Nguyên nhân của kết quả**

2.1.1. Nguyên nhân khách quan: Đảng ủy, chính quyền xã luôn nhận được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo sát sao của Huyện uỷ, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân huyện, sự phối hợp giúp đỡ của các ban xây dựng đảng, các phòng, ban, đơn vị của huyện; Đảng ủy xã luôn nêu cao tinh thần trách nhiệm, kịp thời quán triệt, triển khai, cụ thể hóa các Chỉ thị, Nghị quyết của cấp trên vào điều kiện thực tế từng xã.

2.1.2. Nguyên nhân chủ quan: Sự đoàn kết, nỗ lực, đồng lòng của cán bộ, đảng viên và nhân dân, phát huy vai trò chủ thể của người dân trong phát triển kinh tế, xây dựng nông thôn mới và bảo vệ an ninh trật tự. Tăng cường ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất, cải tiến giống cây trồng, vật nuôi, áp dụng quy trình nuôi trồng, chăm sóc, bảo quản phù hợp điều kiện địa phương.

2.2. Nguyên nhân của hạn chế

2.2.1. Nguyên nhân khách quan

- Việc huy động nguồn lực xã hội hóa còn hạn chế; liên kết giữa nông dân - hợp tác xã - doanh nghiệp chưa hình thành bền vững; nhiều mô hình sản xuất hiệu quả còn mang tính tự phát.

- Thời tiết, khí hậu diễn biến phức tạp, cực đoan, ảnh hưởng đến sản xuất nông nghiệp và sinh kế của người dân, nhất là các hiện tượng mưa đá, rét đậm rét hại, sạt lở đất, khô hạn cục bộ.

- Tác động tiêu cực từ đại dịch Covid-19, biến động giá cả thị trường, giá vật tư nông nghiệp tăng cao, đầu ra sản phẩm không ổn định khiến sản xuất gặp nhiều khó khăn.

2.2.2. Nguyên nhân chủ quan

- Một số cấp ủy, chi bộ, cán bộ lãnh đạo cơ sở còn thiếu quyết liệt, thiếu chủ động trong lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ, chưa phát huy tốt vai trò nêu gương, còn tư tưởng trông chờ, ỷ lại.

- Một số bộ phận người dân chưa thực sự thay đổi tư duy sản xuất, còn trông chờ vào hỗ trợ nhà nước, chưa mạnh dạn chuyển đổi cơ cấu kinh tế, áp dụng công nghệ mới.

- Công tác quy hoạch, quản lý quy hoạch và định hướng phát triển một số lĩnh vực còn chậm, thiếu đồng bộ, nhất là trong phát triển du lịch cộng đồng và xây dựng sản phẩm OCOP.

- Một bộ phận nhân dân còn trông chờ ỷ lại vào sự hỗ trợ của Nhà nước.

3. Một số bài học kinh nghiệm

- Giữ vững vai trò lãnh đạo toàn diện của cấp ủy Đảng, đề cao trách nhiệm nêu gương của người đứng đầu, phát huy dân chủ, kỷ cương trong tổ chức thực hiện nhiệm vụ chính trị ở cơ sở.

- Phát huy sức mạnh đại đoàn kết các dân tộc, khơi dậy tinh thần tự lực, tự cường, đồng thuận trong nhân dân; xác định rõ vai trò chủ thể của người dân trong xây dựng nông thôn mới và phát triển kinh tế - xã hội.

- Lựa chọn các nhiệm vụ trọng tâm, khâu đột phá sát thực tế, phù hợp với điều kiện địa phương; huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực, nhất là nguồn lực xã hội hóa.

- Chú trọng công tác kiểm tra, giám sát, kịp thời rút kinh nghiệm, nhân rộng cách làm hay, mô hình hiệu quả, xử lý nghiêm những biểu hiện trì trệ, thiếu trách nhiệm trong thực thi công vụ.

- Tăng cường phối hợp giữa các tổ chức trong hệ thống chính trị, nâng cao năng lực điều hành của chính quyền, đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của Mặt trận và các đoàn thể, hướng mạnh về cơ sở, bám sát địa bàn, nắm chắc tình hình dân cư.

Phần thứ ba

MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP LÃNH ĐẠO CHỈ ĐẠO THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐẢNG BỘ XÃ MƯỜNG BÚ LẦN THỨ NHẤT NHIỆM KỲ 2025 - 2030

I- DỰ BÁO TÌNH HÌNH

1. Thuận lợi

Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, các nghị quyết của Trung ương, của Tỉnh ủy Sơn La được triển khai đồng bộ, tạo khí thế thi đua sôi nổi, là nguồn động lực lớn để toàn Đảng, toàn dân phấn đấu thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ chính trị.

Chủ trương sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã và xây dựng mô hình tổ chức chính quyền địa phương 2 cấp được triển khai kịp thời, đồng bộ, tạo điều kiện thuận lợi để tinh gọn bộ máy, nâng cao hiệu quả quản lý, huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực cho phát triển kinh tế - xã hội.

Truyền thống đoàn kết, cần cù, sáng tạo của nhân dân các dân tộc trên địa bàn xã được phát huy mạnh mẽ, là nền tảng quan trọng trong tổ chức thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh, xây dựng nông thôn mới.

Các tiềm năng, thế mạnh về đất đai, khí hậu, cảnh quan, nguồn nhân lực... tiếp tục được khai thác có hiệu quả, đặc biệt trong các lĩnh vực nông nghiệp hàng hóa, cây ăn quả, chăn nuôi đại gia súc, thủy sản, dịch vụ - thương mại và du lịch cộng đồng.

Cơ sở hạ tầng được đầu tư ngày càng đồng bộ, hệ thống điện, đường, trường, trạm, nhà văn hóa, thủy lợi... từng bước đáp ứng nhu cầu dân sinh và sản xuất. Một số dự án đầu tư lớn về nông nghiệp, chế biến, chăn nuôi quy mô công nghiệp đã được triển khai, mở ra hướng phát triển bền vững, lâu dài.

Hệ thống chính trị ở cơ sở tiếp tục được củng cố, kiện toàn sau sáp nhập, năng lực lãnh đạo và quản lý điều hành từng bước được nâng cao; công tác dân vận, hoạt động của mặt trận và các đoàn thể có nhiều đổi mới, bám sát cơ sở.

Những thuận lợi nêu trên là nền tảng quan trọng để Đảng bộ, chính quyền và nhân dân xã Mường Bú tiếp tục phát huy tinh thần đoàn kết, chủ động, sáng tạo, khơi dậy khát vọng vươn lên. Đây cũng là tiền đề vững chắc để tổ chức thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ của nhiệm kỳ 2025–2030.

2. Khó khăn

Tình hình thế giới, khu vực tiếp tục diễn biến phức tạp, khó lường; giá cả nguyên vật liệu đầu vào, chi phí sản xuất tăng cao; thị trường tiêu thụ nông sản thiếu ổn định; tác động của biến đổi khí hậu, thiên tai ngày càng khắc nghiệt, ảnh hưởng trực tiếp đến đời sống và sản xuất của người dân.

Hạ tầng kinh tế - xã hội trên địa bàn vẫn còn thiếu và chưa đồng bộ; giao thông liên bản, đường trục sản xuất, công trình thủy lợi nhỏ, nước sinh hoạt... ở một số khu vực chưa đáp ứng yêu cầu; nguồn vốn đầu tư còn phụ thuộc lớn vào ngân sách nhà nước.

Chất lượng nguồn nhân lực chưa cao; tỷ lệ lao động chưa qua đào tạo còn lớn; một bộ phận người dân, nhất là đồng bào vùng cao còn tâm lý trông chờ, chưa mạnh dạn chuyển đổi mô hình sản xuất, áp dụng tiến bộ kỹ thuật.

Hoạt động của kinh tế tập thể, hợp tác xã còn nhiều hạn chế, quy mô nhỏ, thiếu liên kết chuỗi giá trị; một số dự án đầu tư tuy đã triển khai nhưng chưa phát huy hiệu quả như kỳ vọng.

Việc thực hiện nhiệm vụ xây dựng xã nông thôn mới nâng cao còn nhiều áp lực, trong khi xuất phát điểm của các tiêu chí vẫn còn thấp, nhất là ở những bản vùng sâu, vùng đặc biệt khó khăn.

Sau sáp nhập, địa bàn quản lý rộng, quy mô dân số lớn, đặt ra yêu cầu cao về công tác quản lý, chỉ đạo, điều hành; cần thời gian để kiện toàn, ổn định bộ máy, xây dựng sự thống nhất, đồng thuận trong nội bộ và nhân dân.

II- MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU CHỦ YẾU

1. Mục tiêu tổng quát

Tăng cường xây dựng Đảng bộ và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh; phát huy dân chủ và sức mạnh đại đoàn kết các dân tộc; huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực; khai thác tiềm năng, lợi thế địa phương để phát triển kinh tế theo hướng nông nghiệp hàng hóa, dịch vụ, du lịch cộng đồng bền vững; nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân; giữ vững quốc phòng - an ninh, trật tự an toàn xã hội; phấn đấu xây dựng xã Mường Bú đạt chuẩn nông thôn mới vào năm 2030.

2. Chỉ tiêu chủ yếu

2.1. Chỉ tiêu về kinh tế

(1) Tốc độ tăng tổng thu tổng ngân sách trên địa bàn xã mỗi năm tăng từ 10%. Phấn đấu đến năm 2030 tổng thu ngân sách trên địa bàn đạt 7,5 tỷ đồng *(Chưa tính nguồn thu tiền sử dụng đất)*

(2) Sản lượng lương thực có hạt ổn định trên 20.000 tấn/năm. Diện tích cây ăn quả duy trì ổn định trên 3.500 ha; cải tạo và nâng cao chất lượng đạt 1.500 ha trong giai đoạn.

(3) Đàn trâu đạt 2.000 con; đàn bò đạt 8.000 con; đàn lợn đạt 50.000 con; đàn dê 6.000 con; đàn gia cầm 250.000 con.

(4) Phát triển ít nhất 05 hợp tác xã mới, nâng tổng số HTX toàn xã ít nhất lên 28 HTX.

(5) Số hộ, số lao động kinh tế cá thể tham gia hoạt động nông nghiệp, lâm nghiệp và thủy sản: 4.500 hộ

(6) Tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 75%, trong đó có chứng chỉ từ 25%.

(7) Tỷ lệ che phủ rừng ổn định bao gồm diện tích cây ăn quả thân gỗ trồng trên đất dốc, cây phân tán quy đổi diện tích đến năm 2030 đạt 35%.

2.2. Chỉ tiêu xã hội, môi trường (13 chỉ tiêu)

(8) Thu nhập bình quân đầu người trên địa bàn đến năm 2030 tăng ít nhất 10% so với năm 2025.

(9) Xây dựng 02 trường học còn lại đạt chuẩn Quốc gia trong nhiệm kỳ.

(10) Đến năm 2030 trên địa bàn xã không còn hộ nghèo.

(11) Tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế đạt trên 95%;

(12) Đến năm 2030, xã đạt chuẩn nông thôn mới; xây dựng ít nhất 20 bản nông thôn mới, 10 bản đạt chuẩn bản kiểu mẫu.

(13) Đến năm 2030, 100% hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết được số hóa.

(14) Đến năm 2030, 100% dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên tổng số thủ tục hành chính có đủ điều kiện.

(15) Tỷ lệ chi cho khoa học, công nghệ, đổi mới, sáng tạo chiếm ít nhất 2% tổng chi ngân sách hằng năm.

(16) Tỷ lệ chất thải rắn ở đô thị được thu gom, xử lý đạt 90%.

(17) Tỷ lệ người dân nông thôn sử dụng nước hợp vệ sinh, sử dụng điện sinh hoạt an toàn đạt 100%.

(18) Tỷ lệ nhà văn hóa bản, tiểu khu đạt chuẩn theo quy định đến năm 2030 đạt 100%.

(19) 100% cơ quan, đơn vị, trường học; 95% khu dân cư đạt chuẩn "*An toàn về ANTT*".

(20) Phấn đấu đến năm 2030, giảm 5% người nghiện ma tuý, người sử dụng trái phép chất ma tuý có hồ sơ quản lý so với đầu nhiệm kỳ.

2.3. Chỉ tiêu về xây dựng Đảng và hệ thống chính trị

(21) Chỉ tiêu về phát triển đảng viên mới: Tỷ lệ kết nạp Đảng viên mới hằng năm trong giai đoạn 2025 – 2030 đạt từ 3% trở lên so với tổng số Đảng viên của Đảng bộ xã (trên 100 đảng viên/nhiệm kỳ), ưu tiên kết nạp ở những địa bàn, lĩnh vực trọng yếu và đối tượng là quần chúng ưu tú người dân tộc thiểu số, cán bộ thôn, bản, tiểu khu.

(22) 100% chi bộ duy trì nề nếp, chất lượng sinh hoạt; 90% chi bộ hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên. Tỷ lệ đảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên đạt 90%, trong đó, có tối thiểu 20% tổ chức cơ sở đảng và tối thiểu 15% đảng viên được đánh giá, xếp loại hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

(23) 95% các tổ chức chính trị - xã hội (*Mặt trận Tổ quốc, Đoàn Thanh niên, Hội Liên hiệp Phụ nữ, Hội Nông dân, Hội Cựu chiến binh*) hằng năm được đánh giá hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.

(24) Phấn đấu trong nhiệm kỳ không để sảy ra vụ việc phức tạp, khiếu kiện vượt cấp, điểm nóng về an ninh trật tự phát sinh tại địa bàn.

(25) Chỉ tiêu về xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức: 95% cán bộ, công chức cấp xã được đánh giá, xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên hàng năm. Đến năm 2030, 100% cán bộ, công chức cấp xã được bồi dưỡng kỹ năng số căn bản, làm chủ kỹ năng số, ứng dụng công nghệ trong quản lý, điều hành.

(26) Đến năm 2030, 100% bí thư chi bộ, trưởng bản, tiểu khu, trưởng ban công tác mặt trận, cán bộ công chức xã được tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ, kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin.

III- CÁC KHÂU ĐỘT PHÁ

1. Nguồn nhân lực

- Xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong giai đoạn mới, góp phần vào sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

- Xây dựng đội ngũ công nhân được đào tạo có tay nghề hướng tới xuất khẩu lao động và lao động tại các khu công nghiệp.

2. Ứng dụng khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong

thực thi công vụ.

3. Phát triển kết cấu hạ tầng

- Tại khu vực Trung tâm xã Mường Bú: Hoàn thiện hệ thống kết cấu hạ tầng theo quy hoạch, xây dựng đô thị Mường Bú sáng, xanh, sạch, đẹp.

- Các khu vực khác: Hoàn thiện kết cấu hạ tầng phục vụ sản xuất và dân sinh; hệ thống đường giao thông liên bản, liên vùng nguyên liệu, vùng sản xuất hàng hóa…

IV. CÁC NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM

1. Phát triển kinh tế

1.1. Nhiệm vụ

- Tăng cường đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội; tập trung nguồn lực đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp các tuyến đường giao thông thuộc cấp xã quản lý, đặc biệt là các tuyến đường kết nối đến các xã lân cận và các vùng sản xuất trọng điểm. Tiếp tục hoàn thiện kết cấu hạ tầng xã hội (giáo dục, y tế, văn hóa, thể thao…) hiện đại, đảm bảo phục vụ nhu cầu của người dân.

- Tăng cường đầu tư, hoàn thiện hạ tầng số đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số toàn diện trên cả 3 trụ cột chính quyền số, kinh tế số và xã hội số: Phát triển hạ tầng viễn thông, Internet tạo điều kiện cho tổ chức, doanh nghiệp và người dân thuận lợi, an toàn tiếp cận nguồn tài nguyên số; sử dụng hiệu quả kho dữ liệu dùng chung của tỉnh, tích hợp cơ sở dữ liệu ngành, địa phương để hình thành kho dữ liệu tổng hợp, sử dụng công cụ phân tích dữ liệu hỗ trợ ra quyết định; Phát triển hạ tầng vật lý số, hạ tầng tiện ích số, tích hợp cảm biến, ứng dụng công nghệ số vào hạ tầng thiết yếu. Phát triển hạ tầng phục vụ phát triển khoa học, công nghệ.

- Nâng cao hiệu quả hoạt động của kinh tế tập thể, hợp tác xã, đẩy mạnh thu hút đầu tư vào lĩnh vực chế biến sâu nông sản gắn với xây dựng thương hiệu và vùng nguyên liệu. Tập trung phát triển nông nghiệp hàng hóa theo hướng bền vững, tăng tính liên kết hợp tác trong phát triển sản xuất nông nghiệp, ứng dụng khoa học – kỹ thuật, nâng cao chất lượng sản phẩm, hiệu quả sản xuất. Mở rộng diện tích và nâng cao chất lượng vùng cây ăn quả, phát triển chăn nuôi đại gia súc và kinh tế trang trại; khuyến khích phát triển sản phẩm OCOP, chuỗi giá trị và thương hiệu địa phương. Triển khai các mô hình chăn nuôi an toàn sinh học, phát triển diện tích trồng cỏ gắn với nuôi bò nhốt chuồng.

- Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về khai thác, sử dụng tài nguyên; ngăn chặn và xử lý nghiêm mọi hành vi vi phạm pháp luật về đất đai, bảo vệ tài nguyên và môi trường. Chú trọng bảo vệ, khoanh nuôi, tái sinh, trồng mới rừng hàng năm; định kỳ đánh giá chất lượng rừng; chủ động phòng, chống thiên tai, ứng phó với biến đổi khí hậu. Tăng cường kiểm soát các khu vực cần bảo tồn, khu vực nhạy cảm về môi trường, ngăn ngừa các hiểm họa thiên tai và các thảm họa khác do con người gây ra. Tăng cường bảo tồn và phát huy giá trị sinh thái rừng, bảo vệ vốn rừng, xã hội hóa nghề rừng.

- Hình thành và khai thác dịch vụ du lịch, phát triển các sản phẩm du lịch cộng đồng, du lịch nông nghiệp, du lịch văn hóa, lịch sử gắn với bản sắc và các giá trị văn hóa của địa phương

1.2. Giải pháp

- Rà soát, cập nhật và tích hợp quy hoạch hạ tầng kinh tế - xã hội vào quy hoạch sử dụng đất và chương trình phát triển nông thôn mới nâng cao của xã. Ưu tiên bố trí vốn từ các chương trình mục tiêu quốc gia *(nông thôn mới, giảm nghèo bền vững, phát triển vùng dân tộc thiểu số...)* để đầu tư các tuyến đường giao thông liên bản, đường trục sản xuất, cầu dân sinh và công trình thủy lợi. Xây dựng nông thôn mới phát triển toàn diện, sáng, xanh, sạch, đẹp, văn minh, giàu bản sắc văn hóa truyền thống; hoàn thiện các tiêu chí xã nông thôn mới nâng cao và triển khai thực hiện xây dựng nông thôn mới cấp thôn, bản, tiểu khu.

- Tăng cường công tác giám sát đầu tư của cộng đồng, nâng cao chất lượng, tiến độ và hiệu quả sử dụng công trình; đảm bảo công khai, minh bạch trong phân bổ và sử dụng nguồn vốn đầu tư công. Xây dựng không gian công cộng (quảng trường) tại trung tâm xã nhằm kích thích phát triển thương mại, dịch vụ và các dự án phát triển khu ở. Huy động tối đa các nguồn lực xã hội hóa, lồng ghép nguồn vốn hỗ trợ từ doanh nghiệp, tổ chức và cộng đồng dân cư trong xây dựng hạ tầng chợ nông thôn, văn hóa, thể thao, trường lớp, trạm y tế và thiết chế cộng đồng. Phát huy vai trò Ban phát triển bản trong vận động, giám sát, thực hiện các công trình hạ tầng theo phương châm "Nhân dân làm, Nhà nước hỗ trợ". Dự kiến khởi công mới 43 dự án, tổng mức đầu tư dự kiến 676,85 tỷ đồng[10].

- Phối hợp với các doanh nghiệp viễn thông triển khai mở rộng vùng phủ sóng Internet tốc độ cao, đảm bảo kết nối ổn định tại trụ sở UBND xã, các trường học, trạm y tế và các bản trung tâm. Đẩy mạnh công tác truyền thông, tập huấn kỹ năng số cơ bản cho cán bộ, công chức và nhân dân; xây dựng mô hình "công dân số" và "bản số" điểm tại một số địa bàn trọng điểm.

- Tổ chức rà soát, điều chỉnh quy hoạch sản xuất nông nghiệp phù hợp với điều kiện từng vùng sau sáp nhập. Thực hiện hiệu quả các chính sách hỗ trợ nông nghiệp, khuyến nông, tín dụng chính sách, chuyển giao kỹ thuật. Khuyến khích người dân, doanh nghiệp ứng dụng khoa học kỹ thuật, công nghệ số trong sản xuất – kinh doanh. Tạo điều kiện thuận lợi để người dân, HTX, doanh nghiệp được tiếp cận các nguồn vốn phục vụ đầu tư, phát triển sản xuất. Tăng cường thu hút đầu tư hoàn thiện hạ tầng phát triển cụm công nghiệp.

- Kiên quyết xử lý các hành vi lấn chiếm, chuyển mục đích sử dụng đất trái phép, khai thác khoáng sản trái phép, xả thải gây ô nhiễm môi trường; công khai hóa thông tin, tăng cường giám sát cộng đồng. Tăng cường truyền thông, giáo dục ý thức bảo vệ môi trường và phát triển bền vững, nhất là trong vùng có hoạt động

---

[10] *Công trình giao thông: Dự kiến khởi công mới 26 dự án với tổng mức đầu tư 220,7 tỷ đồng; Công trình nước sinh hoạt: Dự kiến khởi công mới 01 dự án với tổng mức đầu tư 4,5 tỷ đồng; Công trình văn hóa: Dự kiến khởi công mới 02 dự án với tổng mức đầu tư 3,6 tỷ đồng; Công trình khắc phục, phòng chống thiên tai: Dự kiến khởi công mới 04 dự án với tổng mức đầu tư 289,8 tỷ đồng; Công trình Y tế, giáo dục: Dự kiến khởi công mới 05 dự án với tổng mức đầu tư 43,25 tỷ đồng; Công trình hạ tầng khác: Dự kiến khởi công mới 05 dự án với tổng mức đầu tư 115,0 tỷ đồng.*

nông nghiệp hàng hóa, du lịch cộng đồng. Đẩy mạnh khoanh nuôi, tái sinh rừng tự nhiên; trồng rừng phân tán, rừng phòng hộ kết hợp phát triển cây đa mục tiêu như mắc ca, sơn tra, dổi, quế, sa mộc... phù hợp địa hình, thổ nhưỡng từng khu vực. Chủ động xây dựng phương án phòng, chống thiên tai theo từng bản, cụm dân cư; đầu tư, tu sửa kè suối, mương thoát lũ, hệ thống cảnh báo sớm sạt lở, lũ ống, lũ quét.

- Kết hợp đẩy mạnh phát triển du lịch sinh thái và du lịch cộng đồng vùng lòng hồ thủy điện Sơn La, Hòa Bình và các hình thức du lịch trải nghiệm nông nghiệp dựa trên các hình ảnh đẹp thiên nhiên tại các bản Thẳm Hon, Chom Cọ, Pá Tong…; bảo tồn và tôn tạo khu di tích lịch sử Lũng Đán Đanh; duy trì tổ chức các ngày hội Hái quả, Đua thuyền góp phần quảng bá hình ảnh và bản sắc văn hóa địa phương.

2. Về Văn hóa - Xã hội

2.1. Nhiệm vụ: Nâng cao chất lượng các hoạt động Văn hóa, Khoa học và Thông tin; nâng cao chất lượng Giáo dục và Đào tạo; Chương trình mục tiêu quốc gia về y tế; thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội.

2.2. Giải pháp

2.2.1. Văn hóa- thể thao, thông tin - truyền thông

- Thực hiện mục tiêu xây dựng và phát triển văn hóa, thể thao sâu rộng và bền vững. Thực hiện phong trào *"Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa"* gắn với cuộc vận động *"Toàn dân rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại"* góp phần phục vụ đắc lực sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa địa phương. Phấn đấu đến năm 2030 có 100% trở lên bản, tiểu khu có Nhà văn hóa đạt chuẩn.

- Nâng cao chất lượng các hoạt động thông tin, truyền thông, tuyên truyền, phổ biến kịp thời các chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước, phục vụ tốt nhiệm vụ chính trị của địa phương, tạo sự chuyển biến nhận thức trong cán bộ, công chức, viên chức và sự đồng thuận xã hội trong phát triển kinh tế - xã hội. Duy trì tỷ lệ hộ được phủ sóng truyền hình 100%, được phủ sóng đài tiếng nói Việt Nam 100%.

2.2.2. Giáo dục - Đào tạo: Phối hợp với Phòng Giáo dục và Đào tạo, các đơn vị trường học trên địa bàn triển khai thực hiện tốt chương trình giáo dục phổ thông, sách giáo khoa mới. Đổi mới quản lý, nội dung, phương pháp dạy và học, tập trung nâng cao chất lượng toàn diện về giáo dục và đào tạo, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý, giảng dạy; giữ vững kết quả phổ cập giáo dục. Phấn đấu tỷ lệ huy động trẻ mẫu giáo ra lớp đạt 100%; tỷ lệ học sinh đi học đúng độ tuổi: Học sinh mẫu giáo 5 tuổi đến trường đạt 100%; tỷ lệ học sinh tiểu học và THCS được đến trường đạt 98%. Duy trì và tổ chức thực hiện có hiệu quả mô hình tổ chức nấu ăn tập trung cho học sinh bán trú; huy động các nguồn lực đầu tư và xã hội hóa để đảm bảo các điều kiện về cơ sở vật chất, trang thiết bị cho trường bán trú.

2.2.3. An sinh xã hội, giải quyết việc làm, giảm nghèo bền vững và giải quyết các vấn đề xã hội

- Quan tâm và giải quyết kịp thời các chính sách ưu đãi đối với thương, bệnh binh, gia đình liệt sĩ và người có công cách mạng; các chính sách dân tộc. Đảm bảo chi trả kịp thời chế độ trợ cấp hàng tháng cho đối tượng Bảo trợ xã hội, đối tượng chính sách và người có công. Kịp thời hỗ trợ thiếu đói giáp hạt, thiệt hại do thiên tai, khắc phục hậu quả, phục hồi sản xuất và ổn định đời sống nhân dân.

- Đẩy mạnh tuyên truyền về làm tốt công tác nắm tình hình dân tộc; chăm sóc bảo vệ trẻ em, bình đẳng giới, phòng chống tệ nạn xã hội. Phấn đấu hạn chế tối đa hiện tượng tái nghèo, tập trung giảm nghèo nhanh, bền vững, phấn đấu giảm tỷ hộ nghèo đa chiều xuống dưới 14%.

2.2.4. Công tác y tế và chăm sóc sức khỏe nhân dân: Phối hợp với Trung tâm Y tế huyện, Trạm y tế xã thực hiện hiệu quả các chương trình mục tiêu quốc gia về y tế, nâng cao chất lượng khám chữa bệnh và chăm sóc sức khỏe cho nhân dân, chủ động phòng, chống dịch bệnh, không để dịch lớn xảy ra, tuyên truyền, giám sát vệ sinh phòng bệnh; vệ sinh môi trường; vệ sinh an toàn thực phẩm, các bệnh liên quan đến môi trường, thường xuyên kiểm tra vệ sinh an toàn thực phẩm.

2.2.5. Công tác Chuyển đổi số, ứng dụng Khoa học công nghệ

- Tích cực nghiên cứu và triển khai Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; Kế hoạch số 296-KH/TU ngày 17/02/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; Kế hoạch số 441-KH/HU ngày 12/3/2025 của Ban Thường vụ Huyện ủy Mường La về việc thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia và Kế hoạch số 296-KH/TU ngày 17/02/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024; Kế hoạch số 1330/KH-UBND ngày 04/4/2025 của UBND huyện về việc thực hiện Nghị quyết số 03/NQ-CP ngày 09/01/2025 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động và Kế hoạch số 296-KH/TU ngày 17/02/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia.

- Triển khai thực hiện tốt các phần mềm quản lý văn bản, chữ ký số, các dịch vụ công toàn trình … theo quy định bằng một số biện pháp thực hiện như (1) Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo (2). Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức (3). Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng số (4). Phát huy vai trò của hệ thống chính trị cơ sở (5) Tăng cường đầu tư hạ tầng, trang thiết bị và công nghệ (6). Ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, giảng dạy và hỗ trợ người học (7). Tăng cường kiểm tra, đánh giá, biểu dương kịp thời những tổ chức, cá nhân có thành tích xuất sắc, nổ bật.

3. Quốc phòng, an ninh

3.1. Nhiệm vụ: Tăng cường xây dựng nền quốc phòng toàn dân vững mạnh

kết hợp chặt chẽ với thế trận quốc phòng toàn dân, thế trận an ninh nhân dân và biên phòng toàn dân. Tăng cường bảo đảm quốc phòng - quân sự địa phương gắn với các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội; nâng cao chất lượng hệ thống chính trị cơ sở gắn với xây dựng thế trận lòng dân. Kiên quyết đấu tranh làm thất bại mọi âm mưu, hoạt động chống phá của các thế lực thù địch.

3.2. Giải pháp

- Huy động sức mạnh của cả hệ thống chính trị, các cấp, các ngành, đoàn thể trong công tác bảo đảm an ninh, trật tự trên các lĩnh vực dân tộc, tôn giáo, bảo đảm an ninh chính trị nội bộ, an ninh kinh tế, an ninh mạng, an ninh thông tin truyền thông, bảo vệ bí mật nhà nước.

- Xây dựng lực lượng vũ trang nhân dân vững mạnh, toàn diện; nâng cao chất lượng học tập, huấn luyện, diễn tập, sẵn sàng chiến đấu; thực hiện tốt công tác phòng chống tội phạm, vi phạm pháp luật và tệ nạn xã hội.

- Thực hiện tốt công tác phổ biến, tuyên truyền, giáo dục pháp luật, tuyên truyền mạnh của hệ thống chính trị cơ sở, đẩy mạnh phong trào quần chúng bảo vệ an ninh trật tự gắn với cuộc vận động "*Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư*". Hoàn thành 100% chỉ tiêu tuyển chọn và gọi thanh niên nhập ngũ hàng năm.

4. Xây dựng Đảng và củng cố hệ thống chính trị

4.1. Nhiệm vụ

- Tiếp tục triển khai, thực hiện Kết luận số 01-KL/TW ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; Quy định số 144-QĐ/TW ngày 9/5/2024 Quy định chuẩn mực đạo đức cách mạng của cán bộ, đảng viên giai đoạn mới; quan tâm nắm bắt tình hình tư tưởng, dư luận xã hội; công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch.

- Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, kỷ luật, kỷ cương trong các cơ quan hành chính Nhà nước các cấp về đẩy mạnh thực hiện Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021 - 2030.

- Phát huy vai trò nòng cốt chính trị và trách nhiệm của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội tiếp tục phát huy truyền thống đoàn kết, yêu quê hương, đất nước, lòng tự tôn, tự hào dân tộc, niềm tin, ý chí tập hợp, xây dựng khối đại đoàn kết các dân tộc góp phần phát huy quyền làm chủ và trí tuệ của nhân dân.

- Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng hoạt động của Hội đồng nhân dân. Đổi mới mạnh mẽ tư duy và phương thức chỉ đạo, điều hành của Ủy ban nhân dân, duy trì và phát huy tinh thần đoàn kết, thống nhất cao, bản lĩnh, dám nghĩ, dám làm, vững vàng trước khó khăn, thách thức

- Xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức chuyên nghiệp, giỏi về chuyên môn nghiệp vụ; siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, công vụ của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.

- Phát huy sức mạnh của cả hệ thống chính trị và chính quyền các cấp để triển khai thực hiện chuyển đổi số; kiện toàn tổ chức, bộ máy, đơn vị chuyên trách đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ công nghệ thông tin để thực hiện các nhiệm vụ quản lý, vận hành, giám sát các hệ thống quản lý, thông tin, cơ sở dữ liệu tập trung của tỉnh...

4.2. Giải pháp

- Đầu tư nâng cấp hạ tầng công nghệ thông tin tại bộ phận một cửa và trụ sở hành chính; ứng dụng hệ thống quản lý văn bản điện tử, hội nghị truyền hình, dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4. Tích hợp cơ sở dữ liệu hộ tịch, đất đai, dân cư, an sinh xã hội... vào hệ thống dữ liệu dùng chung, kết nối với kho dữ liệu của tỉnh nhằm nâng cao hiệu quả điều hành và cung cấp dịch vụ công.

- Nâng cao chất lượng các kỳ họp Hội đồng nhân dân các cấp bảo đảm hợp lý, khoa học cả về nội dung và thời gian tổ chức theo hướng "*thực chất và hiệu quả*" nhằm giải quyết những những vấn đề cấp bách, tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc, đưa ra những cơ chế, chính sách phù hợp với tình hình, tạo đà cho sự phát triển kinh tế - xã hội; nâng cao hiệu quả, chất lượng hoạt động giám sát của Hội đồng nhân, nâng cao vị thế và vai trò của cơ quan dân cử, tạo được niềm tin đối với cử tri và Nhân dân. Thực hiện tốt hoạt động chất vấn đảm bảo chất lượng, hiệu quả, đúng quy định.

- Tăng cường tiếp xúc, đối thoại với nhân dân; thực hiện công khai, minh bạch các chính sách, pháp luật của Nhà nước và của tỉnh. Thực hiện tốt công tác thông tin, tuyên truyền, tạo đồng thuận xã hội, nhất là trong việc triển khai những việc khó như giải phóng mặt bằng phục vụ các dự án đầu tư trọng điểm của tỉnh. Đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả về tổ chức bộ máy, biên chế; công vụ, công chức, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động chính quyền xã.

- Rà soát, sắp xếp lại đội ngũ cán bộ, công chức sau sáp nhập, bố trí đúng người, đúng việc, phát huy sở trường. Tiếp tục triển khai công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức đảm bảo chất lượng, tiến độ, xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức theo vị trí việc làm. Triển khai nghiêm túc việc đánh giá cán bộ hằng năm theo vị trí việc làm và kết quả thực hiện nhiệm vụ, lấy hiệu quả công việc làm thước đo chính; thực hiện công khai hóa quy trình đánh giá, xếp loại; phát huy tinh thần đấu tranh tự phê bình và phê bình. Tăng cường kiểm tra, giám sát nội bộ trong thực thi công vụ, xử lý nghiêm các trường hợp thiếu trách nhiệm, gây phiền hà, sách nhiễu trong giải quyết công việc với tổ chức và công dân. Tăng cường vai trò nêu gương của người đứng đầu cấp ủy, chính quyền, đoàn thể, gắn trách nhiệm cá nhân với kết quả thực hiện nhiệm vụ của đơn vị phụ trách.

- Đổi mới nội dung, phương thức tuyên truyền, vận động nhân dân; phát huy quyền làm chủ của Nhân dân, tích cực vận động Nhân dân tham gia xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền; thực hiện tốt nhiệm vụ đại diện, bảo vệ quyền và lợi ích chính đáng, hợp pháp của Nhân dân; chủ động kiến nghị với người đứng đầu cấp ủy đảng, chính quyền tăng cường tiếp xúc, đối thoại, lắng nghe, giải quyết những vấn đề bức xúc và nguyện vọng chính đáng, hợp pháp của Nhân dân góp

phần củng cố niềm tin của Nhân dân đối với Đảng, Nhà nước, phát huy sức mạnh của khối đại đoàn kết các dân tộc.

Với tinh thần ***" Đổi mới – Sáng tạo –Đoàn kết – Phát triển",*** Đảng ủy, chính quyền và nhân dân các dân tộc xã Mường Bú tiếp tục phát huy truyền thống cách mạng, ý chí tự lực, tự cường và sức mạnh đoàn kết các dân tộc, nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu, quyết tâm nắm bắt thời cơ, vượt qua khó khăn, thách thức, xây dựng xã Mường Bú sáng - xanh - sạch - đẹp, an toàn, văn minh, giàu bản sắc, phát triển bền vững, góp phần vào sự phát triển chung của tỉnh và cả nước./.

T/M BAN THƯỜNG VỤ
BÍ THƯ

Phùng Mạnh Hiệp

Nơi nhận:
- Thường trực Tỉnh uỷ,
- Ban tổ chức Tỉnh ủy,
- Tổ công tác theo Quyết định số 1424-QĐ/TU ngày 03/6/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy,
- Đại biểu dự Đại hội,
- Ban Chấp hành Đảng bộ xã,
- Các tổ chức đảng trực thuộc,
- Lưu VPĐU (HSĐH).